

Bản tin CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

congthuong.vn/congnghiephotro

Số tháng 12 - 2025, ra ngày 15/12/2025



**BẮC NINH CÓ HƠN
3.000 DOANH NGHIỆP
CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ**

MỤC LỤC

SỐ THÁNG 12 - 2025



CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Tổng Biên tập Báo Công Thương
Nguyễn Văn Minh

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Trần Việt Hòa

Cục trưởng Cục Công nghiệp

Nguyễn Văn Minh

Tổng Biên tập Báo Công Thương

Nguyễn Tiến Cường

Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương

Nguyễn Thị Thùy Linh

Phó Tổng Biên tập Báo Công Thương

TỔ CHỨC SẢN XUẤT

Dương Nga

BIÊN TẬP

Lan Anh - Thanh Tuấn

THƯ KÝ BIÊN TẬP

Mỹ Hạnh - Thu Viên

TRÌNH BÀY

Nhóm kỹ thuật Báo Công Thương

● Tiêu điểm

3. Diễn đàn công nghiệp hỗ trợ quy tụ hơn 200 doanh nghiệp
5. Bắc Ninh có hơn 3.000 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

● Chính sách mới

6. Thiếu nguyên liệu, công nghiệp hỗ trợ da giày cần lời giải căn cơ

● Công nghệ mới - Sản phẩm mới

10. Công nghệ mới giúp HPC mở rộng thị trường
13. Thaco Industries áp dụng robot và AI trong kiểm tra sản phẩm

● Đầu tư

- 14-15. Sức hút từ linh kiện điện tử, sản xuất thông minh tại Việt Nam

● Hội nhập

- 16-17. VHHE 2025: Mở rộng mạng lưới hợp tác cho doanh nghiệp cơ khí

● Xuất khẩu - Thương mại

- 20-21. VEAM: Nâng sức cạnh tranh vươn ra thị trường quốc tế

● Góc nhìn - Trao đổi

- 22-23. Công nghiệp hỗ trợ hưởng lợi từ xu thế chuyển dịch năng lượng

● Kinh nghiệm Phát triển

- 28-29. Phú Thọ: Ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ

● Kết nối giao thương

32. Vinamac Expo 2025: Kết nối giao thương, mở rộng thị trường công nghiệp

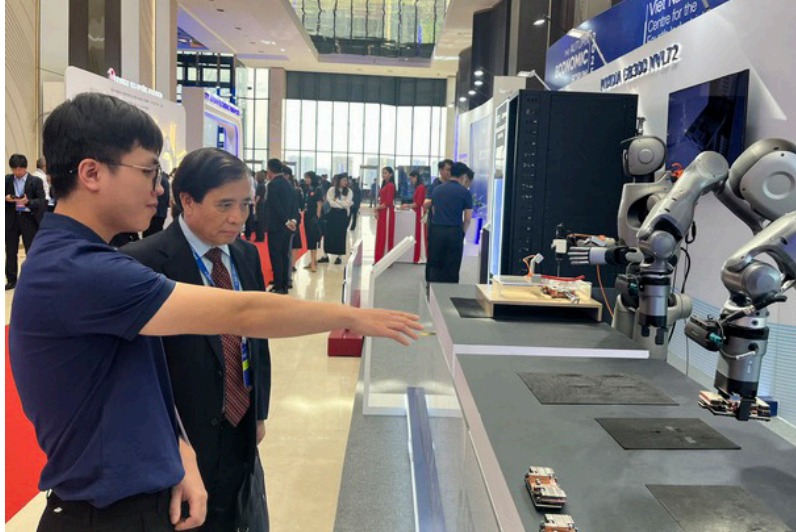
Mọi ý kiến đóng góp, tin, bài xin gửi về:

PHÒNG CHUYÊN ĐỀ - SỰ KIỆN, BÁO CÔNG THƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 10, 11 - 655 Phạm Văn Đồng - phường Nghĩa Đô - Hà Nội

ĐT: 024.63260739; Fax: 024.39366402 - 39386300

Email: ngadt.baoct@moit.gov.vn



Công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò then chốt trong việc gắn kết nền sản xuất Việt Nam vào chuỗi giá trị toàn cầu

Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025 diễn ra trong hai ngày 4 và 5/12/2025, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp tham dự.

■ HÀ ANH

DIỄN ĐÀN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ QUY TỤ HƠN 200 DOANH NGHIỆP

Triển lãm linh kiện điện tử mở rộng liên kết cho doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ

Từ ngày 4 - 5/12/2025, tại Hall A - Trung tâm Hội nghị và Triển lãm WTC EXPO, đường Hùng Vương, phường Bình Dương (TP. Hồ Chí Minh) sẽ diễn ra "Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025" - sự kiện quy mô lớn nhất trong năm của ngành công nghiệp hỗ trợ Việt Nam.

Sự kiện do Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ TP. Hồ Chí Minh (HASI) phối hợp cùng Tập đoàn Becamex, WTC Bình Dương, HEPZA, ITPC và Thaco Industries tổ chức, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp trong hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ, 60 khu công nghiệp và hơn 3.000 khách tham quan.

Đây là dịp để cộng đồng doanh nghiệp trong nước, các tập đoàn sản xuất, đối tác FDI và các khu công nghiệp tăng cường kết nối, mở rộng hợp tác và tìm kiếm cơ hội trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với chủ đề "Kết nối chuỗi giá trị - Phát triển công nghiệp bền vững" cùng thông điệp "Tự lực - Tự cường - Tôn vinh doanh nghiệp Việt", chương trình hướng tới tôn vinh năng lực đổi mới, sáng tạo của doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời khẳng định vai trò của ngành công nghiệp hỗ trợ trong chiến lược phát triển nền sản xuất tự chủ.

Trong khuôn khổ hai ngày diễn ra có chuỗi hoạt động phong phú gồm triển lãm sản phẩm, diễn đàn chuyên đề, hội nghị kết nối cung - cầu và kết nối giao thương B2B.

Đáng chú ý, Hội nghị CEO Summit do Hiệp hội

Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam (VASI) thu hút hàng trăm lãnh đạo doanh nghiệp và chuyên gia kinh tế tham dự, thảo luận các vấn đề trọng tâm như chuyển đổi xanh, tự động hóa, chuẩn hóa sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng bền vững. "Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025" được tổ chức theo mô hình "ba trong một", kết hợp không gian trưng bày, hội nghị và giao thương trong cùng khu vực, giúp doanh nghiệp thuận tiện tiếp cận đối tác và mở rộng kết nối hiệu quả.

Đặc biệt, sự kiện diễn ra song song với Hội nghị Thượng đỉnh Toàn cầu ICF 2025 - Thành phố Thông minh Bình Dương (từ 2 - 4/12/2025), quy tụ hơn 500 khách quốc tế, góp phần tăng cường sức lan tỏa và thu hút đầu tư vào khu vực kinh tế phía Nam.

Theo ông Võ Sơn Điền, Chủ tịch Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ TP. Hồ Chí Minh, sự kiện khẳng định năng lực nội tại và tinh thần đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp trong nước, đồng thời tạo cầu nối bền vững giữa nhà mua hàng và nhà cung ứng. Những kết nối này được kỳ vọng tiếp tục mở rộng trước, trong và sau sự kiện, qua đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ.

Trong bối cảnh công nghiệp Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi sang hướng xanh - thông minh - bền vững, "Triển lãm - Diễn đàn về Công nghiệp hỗ trợ và Hội nghị Kết nối cung cầu chuỗi cung ứng 2025" được xem là hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư trọng điểm, tạo động lực kết nối doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới công nghệ và phát triển chuỗi cung ứng trong kỷ nguyên hội nhập toàn cầu. ■

BỘ CÔNG THƯƠNG YÊU CẦU HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY CÔNG NGHIỆP PHỤ TRỢ

Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ.

■ LINH HÀ

Thứ trưởng Bộ Công Thương Trương Thanh Hoài vừa ký ban hành văn bản số 8943/BCT-KHTC về việc triển khai thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị lần thứ 6 Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng. Văn bản gửi tới các Vụ, Cục và đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương.

Nội dung văn bản nêu rõ, thực hiện Thông báo số 599/TB-VPCP ngày 4/11/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Hội đồng tại Hội nghị lần thứ sáu Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng, Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương nghiên cứu và tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau:

Về các nhiệm vụ chung, Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị chủ động nghiên cứu, triển khai các nội dung liên quan đến lĩnh vực Công Thương tại kết luận của Thủ tướng Chính phủ, chủ động rà soát các điểm nghẽn thể chế thuộc lĩnh vực đấu thầu, đấu giá, đầu tư, liên kết vùng, phát triển hạ tầng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ;

Khẩn trương xử lý các dự án tồn đọng, kéo dài để giải phóng nguồn lực; tích cực, chủ động tháo gỡ vướng mắc về thủ tục, quy hoạch, đấu thầu, đấu giá và các vấn đề liên quan thuộc lĩnh vực ngành.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ và thúc đẩy mạnh mẽ liên kết, phối hợp giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước. Chủ động giảm thiểu các ảnh hưởng của việc áp thuế nhập khẩu vào Hoa Kỳ đối với hàng hóa Việt Nam.



Tập trung các giải pháp cụ thể để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ

Về xử lý các kiến nghị cụ thể của địa phương, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì xử lý 06 kiến nghị cụ thể của các địa phương trong vùng.

Cụ thể, Cục Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh và Khuyến công tham mưu Chính phủ sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 theo hướng linh hoạt hơn về quy định tỷ lệ lắp đầy, phù hợp với mô hình hành chính 2 cấp và điều kiện thực tế của từng địa phương. Ngoài ra, cần có cơ chế hỗ trợ tài chính hoặc ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp nhỏ lẻ di dời vào cụm công nghiệp.

Vụ Pháp chế trình Chính phủ ban hành nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các nghị định hiện hành, nhằm thống nhất quy định về thẩm quyền đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại tại các địa phương.

Các đơn vị trực thuộc Bộ Có những cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể để chủ động giảm thiểu các ảnh hưởng của việc áp thuế nhập khẩu vào Hoa Kỳ; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ và thúc đẩy mạnh mẽ liên kết, phối hợp giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp trong nước nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước. ■

Theo Sở Công Thương Bắc Ninh, toàn tỉnh hiện có khoảng 3.000 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, trong đó doanh nghiệp Việt Nam chiếm hơn 50%. Các doanh nghiệp này chủ yếu phục vụ các lĩnh vực: Lắp ráp sản phẩm điện tử, cơ khí, thực phẩm, đồ uống áp dụng công nghệ cao...



Bắc Ninh tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ cho các ngành sản xuất quan trọng

BẮC NINH CÓ HƠN 3.000 DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ HÀ LINH

Việc tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu cho thấy các doanh nghiệp nội địa chủ động đón bắt xu hướng thu hút đầu tư nước ngoài, xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh phù hợp.

Tiêu biểu là Công ty CP Công nghệ thể hệ mới HANEL PT (Khu công nghiệp Tiên Sơn) chuyên sản xuất, lắp ráp bản mạch điện tử và linh kiện điện tử. Ngoài lĩnh vực cốt lõi, doanh nghiệp đã phát triển dòng máy sấy thông minh SASAKI, giúp giữ nguyên màu sắc, chất lượng và hương vị nông sản, đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu. Hiện HANEL PT là nhà cung cấp cấp 1 cho nhiều tập đoàn đa quốc gia, đặc biệt là đối tác Nhật Bản, tạo việc làm cho khoảng 300 lao động.

Mặc dù ngành công nghiệp hỗ trợ của Bắc Ninh tăng trưởng trong thời gian qua, nhưng tỷ trọng vẫn còn khiêm tốn, giá trị sản xuất năm 2024 mới chiếm hơn 10% trong cơ cấu công nghiệp chế biến, chế tạo; nguồn nguyên liệu vẫn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu.

Nhằm khắc phục hạn chế và thúc đẩy ngành phát triển, tỉnh Bắc Ninh đã triển khai nhiều giải pháp, trong đó nổi bật là Quy chế quản lý kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ; ký kết Biên bản ghi nhớ ba bên giữa Bộ Công Thương, UBND tỉnh và Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam về tư vấn nâng cao năng lực cho doanh nghiệp Việt; phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 với kinh phí gần 154 tỷ đồng.

Các đề án điều tra, khảo sát, tư vấn kỹ thuật, cải tiến sản xuất đã giúp nhiều doanh nghiệp tiếp cận công nghệ mới, mở rộng thị trường và liên kết chặt chẽ hơn với doanh nghiệp FDI.

Ở tầm quốc gia, Nghị định 205/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ, có hiệu lực từ 1/9/2025, mở rộng ưu đãi về vốn, công nghệ, nhân lực và thị trường, hứa hẹn là cú hích mạnh cho ngành trong thời gian tới.

Sở Công Thương Bắc Ninh đang tham mưu xây dựng Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2025-2030, tập trung cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, tối ưu hóa hiệu quả vận hành. Đồng thời, tỉnh sẽ phối hợp với các tập đoàn lớn để cử chuyên gia hỗ trợ về công nghệ, quản trị và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tỉnh đề xuất Bộ Công Thương hỗ trợ khảo sát, đánh giá khả năng áp dụng sản xuất thông minh, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển đổi số, tự động hóa và nhà máy thông minh; đào tạo đội ngũ chuyên gia tư vấn giải pháp sản xuất thông minh, từng bước đưa doanh nghiệp địa phương tiến sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Với nền tảng công nghiệp vững mạnh, chính sách đồng bộ và sự năng động của cộng đồng doanh nghiệp, Bắc Ninh đang đứng trước cơ hội bứt phá, khẳng định vai trò là trung tâm công nghiệp hỗ trợ hàng đầu cả nước. ■

THIỆU NGUYÊN LIỆU, CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ DA GIÀY CẦN LỜI GIẢI CĂN CƠ

Phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu, đầu ra cho sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ngành da giày chưa bền vững... là một trong những nguyên nhân khiến công nghiệp hỗ trợ lĩnh vực da giày phát triển chưa như kỳ vọng.

■ MINH ANH



Công nghiệp hỗ trợ giữ vai trò quyết định trong chuỗi giá trị da giày

Tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm da giày chỉ đạt 40%

Theo Hiệp hội Da giày - Túi xách Việt Nam (LEFASO), 10 năm trước đây, tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm da giày chỉ đạt 40%, hiện mức trung bình tăng lên 55%, cá biệt có những mặt hàng như giày thể thao có thể chủ động 70 - 80%, giày vải chủ động gần như 100% nguyên phụ liệu trong nước.

Trên thực tế, toàn ngành có 129 doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nguyên, phụ liệu, nhưng chỉ có khoảng 20 doanh nghiệp trong nước đủ sức cung ứng nguồn nguyên liệu cao cấp, khiến cho các nhà sản xuất da, giày khó chủ động được đơn hàng và nguồn nguyên liệu.

Với lợi thế giá thành cạnh tranh, vận chuyển thuận lợi, đa dạng chủng loại và chất lượng, Trung Quốc hiện vẫn là nguồn cung nguyên phụ liệu lớn nhất cho ngành da giày Việt Nam, với khoảng 35%; tiếp đến là Thái Lan với 11,8%; Italia 10,3%... Ngoài ra, doanh nghiệp da giày trong nước còn nhập khẩu da thuộc từ Mỹ, Hàn Quốc và những thị trường khác, tuy nhiên tỷ trọng mỗi thị trường không cao.

Theo Hội Da giày TP. Hồ Chí Minh - cho biết, công nghiệp hỗ trợ ngành da giày đã được đề cập rất nhiều

năm nhưng chưa đạt được sự mong mỏi của Nhà nước, doanh nghiệp, nhà sản xuất... và cần có thêm một lộ trình dài hơi.

Nhiều chuyên gia nhận định, ngành da giày Việt Nam đang đứng trước những cơ hội lớn từ các hiệp định thương mại tự do, nhưng việc có thể tận dụng được hay không cần phải phát triển công nghiệp hỗ trợ, nguyên phụ liệu trong nước.

Tại thời điểm này, một lượng nguyên liệu lớn cho ngành da giày vẫn phải nhập khẩu. Đáng chú ý, nguyên phụ liệu da giày chỉ mới tập trung cho dòng sản phẩm trung bình và trung bình khá, còn lại vẫn phải nhập khẩu khiến giá trị gia tăng của ngành đạt được không cao. Hàng năm, một số doanh nghiệp vẫn phải nhập khẩu các phụ liệu như: Da thuộc, vải kỹ thuật, phụ kiện làm khuôn, đế, chất dẻo, keo dán, hóa chất...

Cần có sự đồng bộ về cơ chế và chính sách

LEFASO chỉ ra rằng, thời gian sắp tới, ngành da giày Việt Nam tham gia sản xuất nhiều dòng giày thuộc phân khúc cao cấp hơn, do đó đầu tư phát triển nguyên phụ liệu, doanh nghiệp trong nước cần tập trung vào

công nghệ mới và chất lượng cao. Để đáp ứng các điều kiện đó, DN phải cải tiến, đổi mới chất lượng nhân lực cũng như hệ thống cơ sở sản xuất, đặc biệt là sử dụng năng lượng sạch, công nghệ xanh mới đáp ứng được tiêu chuẩn của EU.

Đối với ngành da giày, chuyển dịch từ sản xuất sản phẩm truyền thống sang sản xuất các sản phẩm trung và cao cấp, các loại giày da, túi xách thông dụng và thời trang. Đối với các sản phẩm phục vụ nhu cầu nội địa, tập trung mạnh hơn vào phát triển mẫu mới thời trang, nghiên cứu ứng dụng nguyên liệu mới, quan tâm tới nghiên cứu nhu cầu thị trường.

Tại nhiều sự kiện liên quan đến ngành, LEFASO đã đề xuất Nhà nước hỗ trợ hình thành các khu công nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ chuyên biệt cho ngành da giày, tập trung sản xuất da thuộc, vải kỹ thuật, phụ kiện làm khuôn, đế,... thuận tiện cho bảo vệ môi trường và tổ chức sản xuất tập trung, phát triển công nghiệp hỗ trợ với các cơ chế, chính sách trên thực tế thích hợp. Hơn nữa, xuất phát điểm các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm phụ trợ còn thấp, năng lực yếu, hầu như chưa đủ sức đáp ứng những đơn hàng quá lớn...

Đứng trước mục tiêu phát triển nguyên vật liệu và phụ liệu phục vụ ngành da giày, Việt Nam cần có sự đồng bộ về cơ chế, chính sách, giải pháp thu hút đầu tư từ những tập đoàn đa quốc gia; kết nối doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng nguyên phụ liệu cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Ngành da giày hiện nay theo xu hướng thời trang thay đổi liên tục, do đó cần phát triển công nghiệp hỗ trợ da giày phù hợp với xu hướng.

Một số chuyên gia cho rằng, Nhà nước cần hỗ trợ hình thành các khu công nghiệp sản xuất sản phẩm

công nghiệp hỗ trợ chuyên biệt cho ngành da giày, tập trung sản xuất da thuộc, vải kỹ thuật, phụ kiện làm khuôn, đế,... thuận tiện cho bảo vệ môi trường và tổ chức sản xuất tập trung, phát triển công nghiệp phụ trợ, với các cơ chế, chính sách trên thực tế thích hợp. Hơn nữa xuất phát điểm các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm phụ trợ còn thấp, năng lực yếu, hầu như chưa đủ sức đáp ứng những đơn hàng quá lớn...

Việc ban hành chính sách phát triển các cụm công nghiệp da giày theo từng vùng là định hướng phát triển mới có tính hiệu quả và khả thi cao. Đồng thời, cần có sự đồng bộ cơ chế, chính sách, giải pháp thu hút đầu tư từ những tập đoàn đa quốc gia; kết nối doanh nghiệp trong nước tham gia chuỗi cung ứng nguyên phụ liệu cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Tuy nhiên, để xây dựng được chuỗi sản xuất khép kín cho ngành, những giải pháp cho phát triển công nghiệp hỗ trợ cần ưu tiên hướng đến doanh nghiệp trong nước, giúp doanh nghiệp trong nước đứng vững trước các biến động của thị trường thế giới, tránh tình trạng bị nhà đầu tư nước ngoài mượn quy tắc xuất xứ để hưởng lợi trong xuất khẩu. Tăng tỷ lệ nội địa hóa hay phát triển công nghiệp hỗ trợ vẫn đang là bài toán khó cho nhiều ngành nghề chứ không riêng gì ngành da giày. Tuy nhiên, nếu chúng ta có đủ quyết tâm và có sự chuẩn bị từ sớm thì vẫn có cơ hội đạt được những bước tiến nhanh trong tương lai.

Bên cạnh đó, để nỗ lực thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, cần xây dựng, hoàn thiện và triển khai hiệu quả, đồng bộ các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; tiếp tục thực hiện chính sách ưu đãi về lãi suất đối với doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ... ■



HẢI PHÒNG HƯỚNG TỚI TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ CHIẾN LƯỢC

■ VIỆT HÀ

Được mệnh danh là “thủ phủ công nghiệp” phía Bắc, Thành phố Hải Phòng đang vươn lên mạnh mẽ để trở thành một trung tâm công nghiệp hỗ trợ chiến lược của cả nước.



Thành phố Hải Phòng đang vươn lên mạnh mẽ để trở thành một trung tâm công nghiệp hỗ trợ chiến lược của cả nước

Ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ

Những năm qua, sự phát triển của ngành công nghiệp hỗ trợ Hải Phòng được thúc đẩy mạnh mẽ bởi làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các dự án quy mô lớn. Theo thống kê đến hết năm 2024, thành phố đã thu hút hơn 1.000 dự án FDI có hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký lên tới 33,8 tỷ USD. Điều đáng chú ý là, hơn 50% số vốn này được đổ vào các ngành công nghiệp hỗ trợ như sản xuất linh kiện điện tử, điện thoại, máy tính, trong khi 22,3% dành cho công nghiệp chế tạo ô tô, máy móc và phụ tùng.

Những dự án này không chỉ tạo ra giá trị sản xuất khổng lồ mà còn biến ngành công nghiệp hỗ trợ

trong nước trở thành một mắt xích không thể thiếu trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Để hiện thực hóa mục tiêu trở thành một “thành phố công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững”, việc phát triển công nghiệp hỗ trợ không chỉ là một chiến lược, mà đã trở thành ngành kinh tế mũi nhọn mang tính quyết định. Đây là con đường tất yếu để Hải Phòng nâng cao năng lực nội tại, tăng giá trị gia tăng và tạo dựng vị thế vững chắc trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ông Phạm Quang Việt - Phó Chủ tịch Hiệp hội hỗ trợ phát triển công nghiệp Hải Phòng cho biết, thành phố đã thu hút được các tập đoàn sản xuất lớn như VinFast, LG, Pegatron, Bridgestone... tạo ra một

nhu cầu khổng lồ về linh kiện, phụ tùng, và các dịch vụ sản xuất.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam, bao gồm cả các doanh nghiệp tại Hải Phòng, vẫn đang ở vị trí thấp trong chuỗi cung ứng, chủ yếu đảm nhận khâu gia công, lắp ráp. Tỷ lệ nội địa hóa trong nhiều ngành công nghiệp mũi nhọn vẫn còn khiêm tốn. Đây không chỉ là một thách thức mà còn là một cơ hội lớn. Việc phát triển công nghiệp hỗ trợ sẽ giúp các doanh nghiệp nội địa tham gia sâu hơn, dịch chuyển từ các công đoạn có giá trị thấp sang những công đoạn có hàm lượng công nghệ cao hơn, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh và sự tự chủ của nền kinh tế.

Nội địa hóa chuỗi cung ứng

Ông Phạm Hồng Điệp- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Shinec: Một trong những giải pháp mang tính nền tảng và chiến lược để thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ tại Hải Phòng là việc ban hành nghị quyết riêng của thành phố về phát triển công nghiệp hỗ trợ đến năm 2030. Việc xây dựng và thực thi nghị quyết này không chỉ thể hiện cam kết mạnh mẽ của chính quyền thành phố trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp, mà còn đóng vai trò như một khung chính sách dài hạn, có tính chỉ đạo và giám sát rõ ràng nhằm bảo đảm tính hiệu lực và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

Nghị quyết cần đặt ra mục tiêu

rõ ràng về nội địa hóa chuỗi cung ứng và nâng cao năng lực doanh nghiệp DDI, trong đó quy định các chỉ tiêu cụ thể như: Tỷ lệ nội địa hóa theo từng ngành công nghiệp trọng điểm (điện tử, cơ khí, ô tô...), số lượng doanh nghiệp DDI (doanh nghiệp đầu tư trực tiếp trong nước) đạt chuẩn cung ứng FDI, số đơn hàng kết nối thực tế mỗi năm. Đây là cơ sở để đánh giá hiệu quả và tiến độ thực hiện theo từng giai đoạn, tránh tình trạng các chương trình hỗ trợ chỉ mang tính hình thức.

Nghị quyết riêng kỳ vọng sẽ tạo ra một cơ chế điều hành thống nhất, rõ ràng về trách nhiệm, có công cụ theo dõi và đánh giá định lượng, từ đó chuyển hướng phát triển công

nghiệp hỗ trợ tại Hải Phòng từ tự phát sang bài bản, có chiến lược và gắn kết thực tiễn. Đây chính là bước đệm quan trọng để Hải Phòng trở thành trung tâm công nghiệp hỗ trợ mạnh của vùng và cả nước, đóng vai trò quan trọng trong chuỗi giá trị toàn cầu trong tương lai.

Bên cạnh đó, Hải Phòng đang triển khai một chiến lược toàn diện, tập trung vào 3 trụ cột chính: Chính sách đột phá, xây dựng hệ sinh thái và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Từ nền tảng thu hút đầu tư, Hải Phòng đã và đang xây dựng các chính sách ưu đãi vượt trội nhằm thu hút các dự án công nghiệp hỗ trợ. Thành phố tập trung vào các chính sách về thuế, tín dụng và đất đai. Các dự án công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao, có quy mô lớn sẽ được hưởng các ưu đãi đặc biệt như miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, hỗ trợ lãi suất vay và ưu tiên bố trí quỹ đất sạch.

Cùng với đó, thành phố đóng vai trò “cầu nối”, tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại, hội thảo kết nối cung – cầu, giúp các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa tìm được tiếng nói chung, tạo ra các chuỗi cung ứng khép kín và bền vững. Việc xây dựng một cơ sở dữ liệu số về năng lực sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ sẽ giúp các tập đoàn lớn dễ dàng tìm kiếm đối tác tin cậy.

Việc biến công nghiệp hỗ trợ thành ngành kinh tế mũi nhọn không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giúp Hải Phòng giảm sự phụ thuộc vào các chuỗi cung ứng toàn cầu, vốn rất dễ bị tổn thương trước các biến động địa chính trị và kinh tế. Khi các doanh nghiệp nội địa có thể cung ứng phần lớn linh kiện và phụ tùng, nền kinh tế sẽ có khả năng chống chịu tốt hơn.■



Công nghệ gia công tiên tiến CNC

Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước đang đẩy mạnh đầu tư vào các công nghệ gia công tiên tiến như CNC, cơ khí chính xác, dập khuôn và xử lý bề mặt để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của chuỗi cung ứng sản xuất. Các dây chuyền hiện đại cho phép tạo ra chi tiết có độ chính xác nhỏ, dung sai chặt và chất lượng ổn định, phục vụ nhóm linh kiện quan trọng như chi tiết phanh, khung càng, ống xả, vành và các chi tiết kim loại cho ngành ô tô, xe máy và thiết bị công nghiệp.

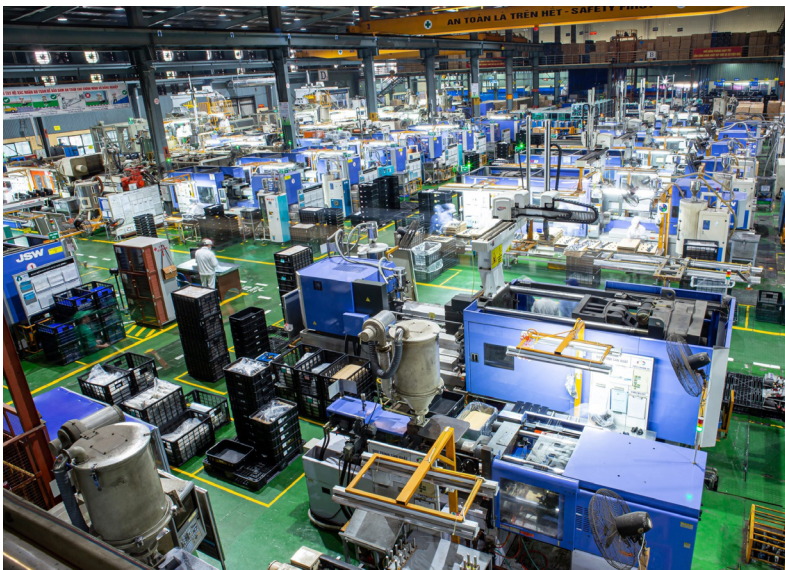
Tại nhiều nhà máy, công nghệ CNC được áp dụng trong tiện, phay, khoan sâu và cắt gọt kim loại nhằm đảm bảo độ chính xác cao và khả năng tái lập trong sản xuất hàng loạt. Công nghệ dập khuôn giúp hình thành chi tiết phức tạp với độ đồng đều lớn, tiết kiệm vật liệu và thời gian. Bên cạnh đó, xử lý bề mặt như mạ, anot hóa, sơn tĩnh điện và đánh bóng công nghiệp giúp linh kiện đạt tiêu chuẩn về độ bền, khả năng chống ăn mòn và tính thẩm mỹ theo yêu cầu của nhà sản xuất toàn cầu.



HPC mở rộng thị trường nhờ công nghệ mới

Nhựa Hà Nội (HPC) đang trở thành một trong những doanh nghiệp tiêu biểu của ngành công nghiệp hỗ trợ với thế mạnh về nghiên cứu, thiết kế và sản xuất linh kiện nhựa kỹ thuật cho các tập đoàn FDI. Doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư dây chuyền công nghệ hiện đại, bao gồm hệ thống ép phun tự động, robot gắp sản phẩm, máy gia công khuôn mẫu chính xác và các giải pháp kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế. Nhờ đó, HPC có khả năng tạo ra linh kiện có độ ổn định cao, dung sai nhỏ và đáp ứng yêu cầu khắt khe của các ngành điện tử, ô tô, thiết bị gia dụng và công nghiệp.

HPC đồng thời phát triển năng lực thiết kế khuôn mẫu nhựa, từ mô phỏng dòng chảy, tối ưu cấu trúc đến chế tạo khuôn tốc độ cao, giúp rút ngắn thời gian phát triển sản phẩm cho khách hàng FDI. Nhiều hạng mục sản

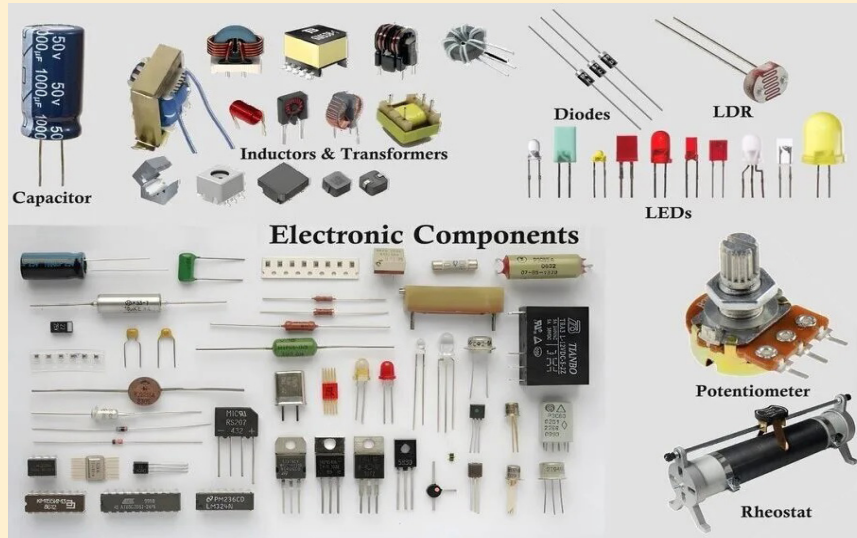


phẩm phụ trợ như vỏ linh kiện, chi tiết kỹ thuật mỏng, chi tiết chịu lực và bộ phận lắp ráp hoàn chỉnh đã được HPC cung ứng ổn định cho các tập đoàn từ Nhật Bản, Hàn Quốc và châu Âu.

LINH KIỆN CƠ KHÍ CHÍNH XÁC PHỤC VỤ NGÀNH ĐIỆN TỬ

Tại Khu công nghiệp Bắc Thăng Long, nhiều doanh nghiệp đang hình thành một hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ cơ khí phục vụ ngành điện tử với các sản phẩm chuyên sâu như ốc vít, chi tiết kim loại dập, chi tiết nhôm và khuôn mẫu. Buykane đảm nhiệm sản xuất ốc vít kỹ thuật bằng công nghệ dập nguội và xử lý bề mặt, tạo ra sản phẩm có độ bền cao, chống ăn mòn và phù hợp tiêu chuẩn của các tập đoàn điện tử. Aikawa tập trung vào chi tiết kim loại dập với dây chuyền dập tốc độ cao, đảm bảo độ đồng đều, độ cứng và khả năng chịu lực của linh kiện.

Standar phát triển nhóm chi tiết nhôm thông qua công nghệ ép đùn, gia công CNC và xử lý oxy hóa, đáp ứng yêu cầu về độ nhẹ, độ chính xác và tính thẩm mỹ cho thiết bị điện tử. Trong khi đó, Toho đảm nhận thiết kế và chế tạo khuôn mẫu, từ mô phỏng thiết kế đến gia công khuôn chính xác, hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời gian sản xuất và tối ưu chất lượng linh kiện.



Vải không dệt sản xuất bằng công nghệ ép nhiệt và phun sợi

Ngành dệt may đang đẩy mạnh phát triển nhóm sản phẩm công nghiệp hỗ trợ để tăng tỷ lệ nội địa hóa và đáp ứng yêu cầu của chuỗi cung ứng toàn cầu. Nhiều doanh nghiệp đầu tư dây chuyền sản xuất xơ, sợi tự nhiên và sợi tổng hợp bằng công nghệ kéo sợi hiện đại, tạo ra sợi có độ đồng đều cao và phù hợp cho dệt kim, dệt thoi và các loại vải kỹ thuật.

Các nhà máy vải áp dụng hệ thống dệt tự động, nhuộm liên tục và hoàn tất vải bằng công nghệ tiết kiệm năng lượng, giúp sản phẩm đạt các tiêu chuẩn về độ bền màu, độ co rút và khả năng chống nhăn.

Bên cạnh đó, vải không dệt được sản xuất bằng công nghệ ép nhiệt và phun sợi, phục vụ may mặc, y tế và các ứng dụng công nghiệp. Nhóm phụ liệu như cúc, khóa kéo, băng chun và mex được chế tạo bằng công nghệ ép khuôn và dệt bằng chuyên dụng, bảo đảm độ bền và sự ổn định trong quá trình sử dụng. Hóa chất và thuốc nhuộm thân thiện môi trường tiếp tục được mở rộng nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn xanh ngày càng khắt khe.



Linh kiện OEM Việt hỗ trợ ngành ô tô

Các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước đang tập trung nâng cấp công nghệ để phát triển nhóm linh kiện OEM cho ngành ô tô, gồm kính xe, nhíp, dây điện, kết dàn nóng, chi tiết nội thất, ngoại thất và nhiều bộ phận kim loại.

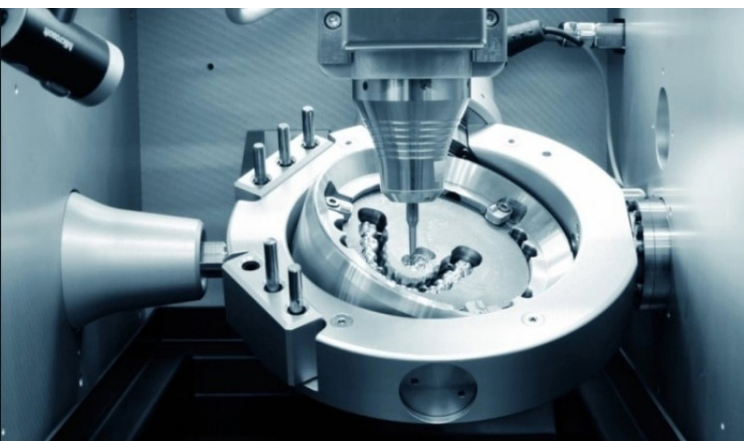
Nhiều dây chuyền sản xuất ứng dụng CNC, dập tạo hình, hàn robot và xử lý bề mặt nhằm bảo đảm độ chính xác, độ bền và khả năng chịu lực theo tiêu chuẩn của các hãng ô tô quốc tế.

Trong sản xuất khung, cang, đĩa phanh, ống xả và vành, doanh nghiệp sử dụng thép hợp kim kết hợp quy trình nhiệt luyện, mạ chống gỉ và kiểm tra tự động để nâng độ bền kết cấu và an toàn khi vận hành.

Các sản phẩm như sơ mi rơ moóc được chế tạo bằng công nghệ hàn tự động, sơn tĩnh điện và mô phỏng tải trọng, giúp tăng khả năng chống ăn mòn và kéo dài tuổi thọ thiết bị. Nhóm linh kiện nhựa và cao su như lọc gió, ốp trang trí và gioăng kín khí được sản xuất bằng công nghệ ép phun, ép đùn, bảo đảm độ kín, độ bền và khả năng chịu nhiệt.



CAD CAM CAE nâng cấp chất lượng linh kiện kỹ thuật



Nhiều doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đang đầu tư mạnh vào các công nghệ thiết kế và sản xuất hiện đại như CAD CAM CAE, ép phun tự động, lưu hóa cao su và đo kiểm 3D nhằm nâng cao chất lượng linh kiện và đáp ứng yêu cầu của các chuỗi cung ứng.

Công nghệ thiết kế khuôn trên CAD CAM CAE cho phép mô phỏng dòng chảy nhựa, tối ưu kết cấu, dự đoán lỗi và rút ngắn thời gian chế tạo khuôn. Nhờ đó, doanh nghiệp có thể sản xuất linh kiện có độ chính xác cao và giảm chi phí phát triển sản phẩm.

Ở công đoạn sản xuất, hệ thống ép phun tự động giúp kiểm soát nhiệt độ, áp suất và tốc độ phun, tạo ra sản phẩm nhựa kỹ thuật có độ ổn định lớn và bề mặt đẹp. Với nhóm linh kiện cao su, công nghệ lưu hóa bằng nhiệt và áp suất được kiểm soát chặt chẽ giúp sản phẩm đạt độ đàn hồi, độ kín khít và khả năng chịu môi trường theo tiêu chuẩn của ngành ô tô và điện tử.

Công nghệ đo kiểm 3D được ứng dụng để kiểm tra kích thước, hình học và độ lệch của linh kiện, bảo đảm sản phẩm đáp ứng toàn bộ yêu cầu kỹ thuật trước khi giao cho khách hàng.

Thaco Industries áp dụng robot và AI trong kiểm tra sản phẩm

Thaco Industries đang tăng tốc đầu tư các công nghệ số trong kiểm soát chất lượng nhằm đáp ứng tiêu chuẩn của các nhà sản xuất toàn cầu. Doanh nghiệp đưa robot kiểm tra lỗi vào dây chuyền để phát hiện sai lệch hình học, vết xước hoặc lỗi lắp ráp với độ chính xác cao, thay thế phần lớn kiểm tra thủ công và nâng mức độ ổn định của sản phẩm trong sản xuất hàng loạt. Công nghệ này đặc biệt hiệu quả với các nhóm linh kiện cơ khí chính xác, chi tiết khung, càng, đĩa phanh và các bộ phận kim loại phức tạp.

Ngoài ra, camera AI được tích hợp ở nhiều công đoạn để phân tích hình ảnh theo thời gian thực và nhận diện lỗi vi mô mà mắt thường khó phát hiện. Nhờ thuật toán học sâu, hệ thống có khả năng tự cải thiện độ chính xác khi số lượng dữ liệu tăng lên, giúp Thaco Industries đáp ứng yêu cầu của các đối tác quốc tế trong ngành ô tô và cơ khí.

Song song với đó, hệ thống traceability được triển khai để theo dõi toàn bộ vòng đời sản phẩm. Mỗi linh kiện đều được gán mã theo dõi, ghi nhận nguyên liệu đầu vào, thông số gia công và kết quả kiểm tra cuối.



VinES

mở rộng sản xuất linh kiện công nghệ cao

VinES, doanh nghiệp công nghệ thuộc Vingroup, đang đẩy mạnh phát triển các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ công nghệ cao, đặc biệt trong lĩnh vực pin xe điện và vật liệu điện tử. Tại các nhà máy, VinES áp dụng nhiều công nghệ hiện đại như hàn laser độ chính xác



cao, ép đùn nhôm, xử lý cách điện và hệ thống kiểm tra an toàn điện để sản xuất vỏ pin, module pin và các bộ phận dẫn nhiệt cho xe điện. Những công nghệ này giúp sản phẩm đạt độ ổn định cao, bảo đảm độ bền, khả năng tản nhiệt và an toàn theo tiêu chuẩn quốc tế.

Bên cạnh pin EV, VinES còn mở rộng sang cung ứng linh kiện cho ngành cảm biến và thiết bị điện tử, trong đó tập trung vào tấm dẫn điện, bảng mạch quản lý pin và các chi tiết kim loại mỏng. Công nghệ phủ màng mỏng, đo kiểm tự động và xử lý bề mặt được ứng dụng nhằm nâng độ chính xác và giảm sai lỗi trong sản xuất hàng loạt.

Việc đầu tư mạnh vào công nghệ cao không chỉ giúp VinES nâng năng lực tự chủ trong chuỗi giá trị pin mà còn tạo cơ hội để doanh nghiệp trở thành nhà cung ứng cho các hãng xe và đối tác quốc tế.

Thanh Bình

SỨC HÚT TỪ LINH KIỆN ĐIỆN TỬ, SẢN XUẤT THÔNG MINH TẠI VIỆT NAM

■ NGUYỄN HÒA

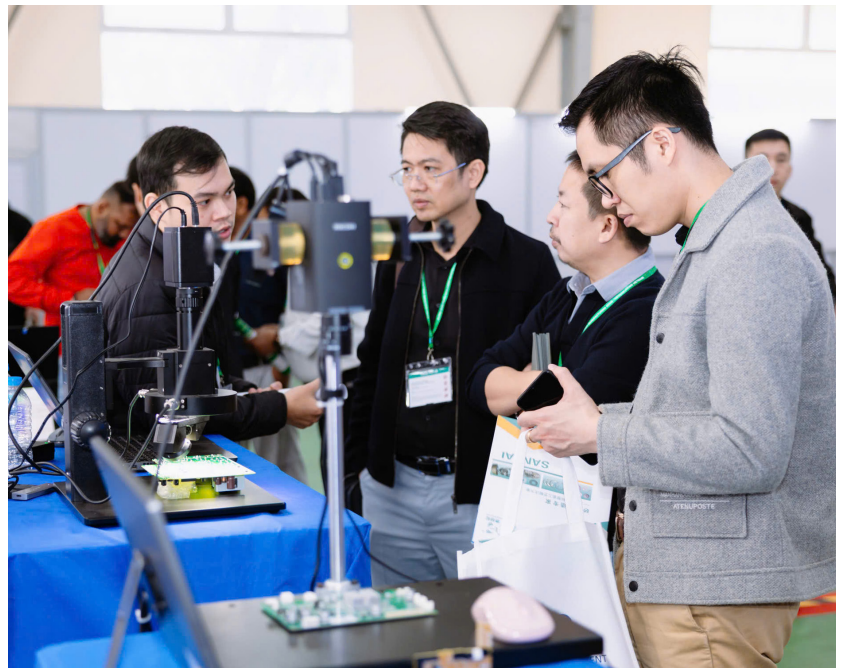
Triển vọng ngành linh kiện điện tử

Theo Hiệp hội Công nghiệp Điện tử Việt Nam, ngành linh kiện điện tử và sản xuất thông minh toàn cầu đang trải qua sự biến động mạnh mẽ, khi chi phí sản xuất leo thang, chuỗi cung ứng biến động liên tục, làn sóng chuyển đổi không ngừng tăng tốc. Đứng trước bối cảnh đó, Việt Nam đã trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu với giá trị xuất khẩu điện tử dự kiến đạt 145 tỷ USD năm 2025.

Các tập đoàn công nghệ hàng đầu như ASUS đang góp phần củng cố xu hướng đưa Việt Nam trở thành mắt xích trong chuỗi cung ứng toàn cầu khi chuyển hơn 90% hoạt động sản xuất PC và bo mạch chủ sang khu vực Đông Nam Á, trong đó coi Việt Nam là một điểm đến quan trọng.

Song song với ASUS, Tập đoàn Apple tiếp tục mở rộng đầu tư, trong khi Samsung đang tái cấu trúc và tối ưu hóa mạng lưới sản xuất tại khu vực, tạo nên một làn sóng dịch chuyển mạnh mẽ, khẳng định vai trò ngày càng nổi bật của Đông Nam Á trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Linh kiện điện tử và sản xuất thông minh tại Việt Nam đang nhận được sự quan tâm rất lớn của nhiều tập đoàn nước ngoài nhờ triển vọng xuất khẩu bứt phá. Dự kiến, quy mô xuất khẩu linh kiện điện tử sẽ đạt 145 tỷ USD vào 2025, thị trường sản xuất thông minh đạt hơn 303 tỷ USD vào năm 2033.



Việt Nam đã trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu của ngành điện tử

Theo dự báo của IMARC Group vào năm 2025, thị trường sản xuất thông minh tại Việt Nam được kỳ vọng sẽ bứt phá mạnh mẽ, từ 116,8 tỷ USD năm 2024 lên tới hơn 303 tỷ USD vào năm 2033. Trước triển vọng đó, các doanh nghiệp trong nước đang không ngừng nâng cấp năng lực sản xuất và chuyển đổi sang mô hình nhà máy thông minh, nhằm bắt kịp xu thế toàn cầu.

Đồng thời, ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam cũng đang chứng kiến tốc độ tăng trưởng ấn tượng, được thúc đẩy bởi chính sách hỗ trợ từ Chính phủ, sự hợp tác quốc tế sâu rộng, cùng năng lực công nghệ nội địa ngày càng hoàn thiện. Những bước tiến này đang giúp Việt Nam từng bước khẳng định vị thế trung tâm của khu vực trong các lĩnh vực thiết kế, lắp ráp và kiểm

định chip, đồng thời mở ra không gian rộng lớn cho đầu tư, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Cơ hội cho doanh nghiệp từ GEIMS Vietnam 2025

Nhằm kết nối cho doanh nghiệp điện tử Việt Nam tiếp cận cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, từ ngày 20-22/11, tại Hà Nội diễn ra Triển lãm quốc tế linh kiện điện tử và sản xuất thông minh tại Việt Nam (GEIMS Vietnam 2025). Sự kiện quy tụ hơn 150 doanh nghiệp 200 gian hàng đến từ các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và nhiều quốc gia khác, triển lãm dự kiến đón hơn 7.000 khách tham quan là chuyên gia trong ngành, mở ra cơ hội kết nối quan trọng cho doanh nghiệp trong và ngoài nước

Triển lãm là một trong những sự kiện trọng điểm của ngành sản xuất điện tử tại Việt Nam, đóng vai trò là cầu nối giữa các nhà cung cấp linh kiện và thiết bị điện tử từ châu Á với các nhà máy sản xuất điện tử tại Việt Nam, góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực sản xuất và thúc đẩy khả năng tự chủ công nghệ trong nước.

Ông Wilson Wu - Phó Chủ tịch phụ trách Quản lý liên doanh và dự án đặc biệt của Global Sources, chia sẻ: Việt Nam đang bước vào giai đoạn chuyển dịch mạnh mẽ nhất trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Nhu cầu ngày càng tăng về năng lực sản xuất nội địa cùng với xu hướng đa dạng hóa nguồn cung đang thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của ngành công nghiệp tại Việt Nam. GEIMS Việt Nam 2025 mang đến một không gian kết nối chiến

lược, giúp doanh nghiệp thích ứng linh hoạt và đáp ứng kịp thời trước những thay đổi nhanh chóng của ngành sản xuất toàn cầu.

Trong khi đó, theo bà Đỗ Thị Thúy Hương, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam và Ủy viên Ban chấp hành Hiệp hội Công nghiệp Điện tử Việt Nam (VEIA), nhận định: GEIMS Việt Nam 2025 không chỉ là nơi trưng bày các sản phẩm công nghệ mới mà còn là nền tảng kết nối các doanh nghiệp, thúc đẩy thực hành ESG và nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam trong chuỗi giá trị toàn cầu. Sự kiện phản ánh nỗ lực chung của chúng ta nhằm nâng tầm vị thế Việt Nam trong ngành bán dẫn và sản xuất thông minh khu vực.

GEIMS Vietnam 2025 đã thu hút sự quan tâm mạnh mẽ từ nhiều

doanh nghiệp hàng đầu trong nước và quốc tế, bao gồm: Thaco Industries, FPT Software, Fujifilm Việt Nam, Tập đoàn Viettel, Canon Việt Nam, Samsung Electronics, Daikin Industries và Intech Technology and Investment. Với sự tham gia đa dạng của các nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà nhập khẩu và đơn vị cung cấp giải pháp trong các lĩnh vực như điện tử tiêu dùng, thiết bị di động, đồ gia dụng, năng lượng mới, công nghệ y tế, ô tô và xe điện... GEIMS Vietnam 2025 trở thành điểm hội tụ chiến lược của các nhà hoạch định, kỹ sư và chuyên gia công nghệ. Tại đây, họ có cơ hội tìm kiếm thiết bị tiên tiến, linh kiện chất lượng cao và các giải pháp tự động hóa hiện đại, nhằm nâng cao hiệu suất sản xuất và năng lực cạnh tranh trong kỷ nguyên công nghiệp mới.■

GEIMS VIETNAM 2025 QUY TỤ CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ VÀ GIẢI PHÁP TIÊN TIẾN TRONG NHIỀU LĨNH VỰC, BAO GỒM: LINH KIỆN ĐIỆN TỬ, PCB/PCBA, THIẾT BỊ SMT & KIỂM TRA - ĐO LƯỜNG, CƠ KHÍ CHÍNH XÁC, HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG HÓA, THIẾT BỊ HỖ TRỢ NHÀ MÁY, CÔNG NGHỆ QUANG ĐIỆN TỬ. TẤT CẢ CÙNG HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU XÂY DỰNG MỘT HỆ SINH THÁI CÔNG NGHIỆP THÔNG MINH VÀ BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM.



Linh kiện điện tử, sản xuất thông minh Việt Nam hấp dẫn tập đoàn nước ngoài



Mở không gian cho doanh nghiệp cơ khí trong và ngoài nước gặp gỡ, kết nối và mở rộng cơ hội giao thương

VHHE 2025

MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI HỢP TÁC CHO DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ

Triển lãm Quốc tế Ngũ kim và Dụng cụ cầm tay Việt Nam lần thứ 10 (VHHE 2025), diễn ra từ ngày 4 đến 6/12/2025 tại TP. Hồ Chí Minh, mở không gian cho doanh nghiệp trong và ngoài nước gặp gỡ, kết nối và mở rộng cơ hội giao thương.

■ BẢO THOA

“Điểm hẹn” của 380 doanh nghiệp

VHHE 2025 có quy mô 450 gian hàng, thu hút sự tham gia của 380 doanh nghiệp đến từ 15 quốc gia và vùng lãnh thổ, qua đó củng cố vị thế là triển lãm chuyên ngành ngũ kim và dụng cụ cầm tay duy nhất tại Việt Nam được Hiệp hội Triển lãm Toàn cầu (UFI) công nhận. Đặc biệt, triển lãm với sự góp mặt của các thương hiệu quen thuộc như Đinh Lực, Patta, Markwell, Blueshark, Mr. Monkey, United Jumbo, Viet-Screw, Phú Thái, Disen Tools, Minglei Tools, Minh Khang, Wedo Tools, Vinh Thái, Cibon, Technomate, Zen

Mark, Tecomaco... cho thấy sức hút của sự kiện đối với cộng đồng doanh nghiệp trong nước.

Không chỉ có sự xuất hiện của các thương hiệu lớn, VHHE 2025 còn mang đến hàng trăm thương hiệu mới đến từ Đài Loan (Trung Quốc), Hồng Kông (Trung Quốc), Nhật Bản, Singapore, Thái Lan, Trung Quốc, Ý... Hàng nghìn sản phẩm, thiết bị và giải pháp công nghệ mới trong lĩnh vực cơ khí, sản xuất, xây dựng và DIY sẽ được giới thiệu tại sự kiện, mang đến cho khách tham quan cái nhìn toàn diện về xu hướng công nghệ đang định hình ngành cơ khí – chế tạo toàn cầu.

Bên cạnh khu vực ngũ kim – dụng cụ cầm tay, nhóm doanh nghiệp thuộc ngành máy móc công nghiệp và bảo hộ lao động cũng mang tới nhiều thiết bị gia công, máy cơ khí chính xác, vật tư công nghiệp cùng trang phục, giày, găng tay và thiết bị bảo hộ chuyên dụng. Những sản phẩm này đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả sản xuất, tự động hóa và bảo đảm an toàn lao động trong nhà máy và các công trình xây dựng – những yếu tố đang được doanh nghiệp đặc biệt quan tâm trong giai đoạn cạnh tranh và tái cấu trúc chuỗi cung ứng hiện nay.

Chuỗi hoạt động chuyên ngành gia tăng giá trị cho doanh nghiệp và khách tham quan

Không chỉ dừng lại ở hoạt động trưng bày thương mại, VHHE 2025 còn tổ chức nhiều hoạt động chuyên sâu nhằm gia tăng giá trị kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp. Nổi bật nhất là tọa đàm quốc tế “Lấy ý kiến về Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia ngành thang máy”, chủ đề gắn chặt với nhóm ngành công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là cơ khí chính xác, linh kiện kim loại, hệ thống điện – điện tử và vật liệu kỹ thuật phục vụ sản xuất và lắp ráp thiết bị thang máy. Đây là dịp để các chuyên gia và doanh nghiệp cùng trao đổi về định hướng công nghệ, nhu cầu tiêu chuẩn hóa và yêu cầu nội địa hóa trong bối cảnh Việt Nam ngày càng tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Bên cạnh đó, tọa đàm “Từ Việt Nam đến Toàn cầu: Bứt phá xuất khẩu cùng Thương mại điện tử với Amazon” mang đến những góc nhìn thực tiễn về xu hướng kinh doanh trực tuyến, chiến lược mở rộng thị trường qua nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới. Những chia sẻ từ chuyên gia và đại diện Amazon giúp doanh nghiệp Việt Nam nắm bắt thời cơ khai thác kênh bán hàng quốc tế, nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thương mại toàn cầu thay đổi nhanh chóng.

Cầu nối tham gia chuỗi cung ứng

Một trong những điểm nhấn khác của triển lãm là chương trình tham quan Khu công nghiệp Hiệp Phước, nơi các doanh nghiệp có thể khảo sát hạ tầng sản xuất, năng lực đầu tư và tìm hiểu cơ hội hợp tác trực tiếp. Đây là hoạt động

được nhiều doanh nghiệp quốc tế đánh giá cao bởi tính thực tiễn và khả năng thúc đẩy các chuỗi liên kết đầu tư. Cùng với đó, xu hướng DIY (Do It Yourself) tiếp tục được VHHE 2025 khai thác sâu rộng thông qua không gian trải nghiệm sáng tạo dành cho cộng đồng yêu dụng cụ.

Theo báo cáo của nhiều tổ chức quốc tế, Việt Nam đang trở thành một trong những trung tâm sản xuất – gia công cơ khí và xây dựng năng động nhất Đông Nam Á. Nhu cầu về công cụ, thiết bị, vật tư và sản phẩm ngũ kim tăng mạnh cùng sự phát triển của xây dựng, đô thị hóa và tiêu dùng DIY. Bối cảnh này giúp Việt Nam trở thành điểm đến tiềm năng cho các nhà đầu tư, đồng thời là thị trường hấp dẫn để doanh nghiệp toàn cầu mở rộng hợp tác và tìm kiếm nguồn cung mới.

Trong xu thế đó, việc VHHE 2025 chú trọng triển khai các

chương trình hỗ trợ đoàn nhà mua quốc tế và hội nghị kết nối cung – cầu giúp doanh nghiệp Việt Nam có thêm cơ hội quảng bá năng lực sản xuất, giới thiệu sản phẩm, thiết bị và giải pháp tới các đối tác toàn cầu. Đây được xem là giải pháp hiệu quả để doanh nghiệp trong nước tăng khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng, nâng cao giá trị thương hiệu và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Với quy mô của sự kiện, VHHE 2025 đặc biệt tập trung quảng bá hai ngành hàng chủ lực gồm dụng cụ cầm tay và ngũ kim xây dựng – lĩnh vực đang tăng trưởng mạnh mẽ theo xu hướng tiêu dùng DIY và nhu cầu mở rộng sản xuất tại Việt Nam. Theo đó, triển lãm không chỉ là điểm đến dành cho các đơn vị tìm kiếm nguồn cung ứng, nhà phân phối, siêu thị ngành cơ khí mà còn là “sân chơi” hấp dẫn của những tín đồ yêu thích sửa chữa, chế tác và sáng tạo thủ công. ■



VHHE 2025 VỚI QUY MÔ LỚN VÀ UY TÍN ĐƯỢC CÔNG NHẬN BỞI HIỆP HỘI TRIỂN LÃM TOÀN CẦU (UFI), VHHE 2025 ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ LÀ SỰ KIỆN PHÙ HỢP ĐỂ CÁC NHÀ MUA QUỐC TẾ TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM - NƠI HỘI TỤ NGUỒN HÀNG ĐA DẠNG, CHẤT LƯỢNG ỔN ĐỊNH VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ TRONG KHU VỰC.

VIIF 2025:

CẦU NỐI NÂNG TỶ LỆ NỘI ĐỊA HÓA, TĂNG VỊ THẾ CÔNG NGHIỆP VIỆT



Diễn ra từ 12 - 15-11, Hội chợ Quốc tế Hàng công nghiệp Việt Nam (VIIF 2025) thuộc Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam 2025 với quy mô lớn nhất từ trước đến nay đã ghi dấu ấn mới của VEC với 70.000 lượt khách tham.

■ MINH HÀ

Tái hiện hệ sinh thái công nghiệp

Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam 2025 khép lại với 70.000 lượt khách và gần 600 tỷ đồng giao dịch được ký kết trong 4 ngày, khẳng định vị thế của Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) là điểm đến xứng tầm của ngành công nghiệp khu vực.

Ra đời từ năm 1991, VIIF được xem là “người anh cả” - triển lãm chuyên ngành đầu tiên và bền bỉ nhất của nền công nghiệp Việt Nam. Suốt hơn 30 năm qua, VIIF đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử là “điểm hẹn truyền thống” kết nối doanh nghiệp trong nước với các

cường quốc công nghiệp như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Singapore...

Tuy nhiên, sự phát triển vũ bão của Công nghiệp 4.0 và làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu đã đặt ra những thách thức mới. Quy mô tổ chức cũ, thường giới hạn trong khoảng 10.000m² với 350 - 400 doanh nghiệp, dường như trở thành một “chiếc áo chật” đối với khát vọng lớn của ngành.

Năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt “thiên thời” khi VIIF chính thức “chuyển nhà” về VEC. Đây không chỉ là sự thay đổi về địa lý, mà là cuộc tái định vị mô hình hoạt động dựa trên sự hội tụ của ba yếu tố then chốt.

Về “địa lợi”, sự ra đời thần tốc của VEC với quy mô trưng bày khoảng 80.000m² đã giải quyết triệt để bài toán về không gian. Lần đầu tiên, VIIF có đủ “đất diễn” để chuyển mình từ một hội chợ đơn ngành thành hạt nhân của Tuần lễ Công nghiệp & Công nghệ Việt Nam. Không gian khổng lồ này cho phép tái hiện trọn vẹn một hệ sinh thái công nghiệp, kết nối và thúc đẩy hợp tác giữa các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

Yếu tố đột phá nhất nằm ở “nhân hòa” - sự đồng lòng của các nhà tổ chức triển lãm lớn. Một cú bắt tay chưa từng có tiền lệ đã diễn ra khi 5 “gã khổng lồ” trong các

linh vực riêng lẻ gồm: VIIF (Công nghiệp nền tảng), CMES Vietnam (Máy & Tự động hóa), Vietbuild (Xây dựng), Hiệp hội Cửa Việt Nam (VFDA) và Vietnam Cafe Show (F&B) đồng ý đứng chung một sân khấu, với chất keo gắn kết là VEC trong vai trò tổ chức.

Sự cộng hưởng này tạo ra một chuỗi giá trị toàn diện: Một nhà đầu tư đến Việt Nam có thể tìm thấy giải pháp xây dựng nhà máy (Vietbuild), lắp đặt dây chuyền sản xuất (VIIF/CMES), và hoàn thiện dịch vụ vận hành (F&B) ngay tại một điểm đến.

Giải bài toán nội địa hoá, phát triển công nghiệp hỗ trợ

Giá trị cốt lõi của VIIF 2025 không nằm ở quy mô bề thế, mà ở khả năng giải quyết những “điểm nghẽn” thực tế của doanh nghiệp Việt, đặc biệt là câu chuyện nội địa hóa.

Thực tế cho thấy, nhiều doanh nghiệp Việt đã làm chủ được quy trình sản xuất cơ khí, nhưng vẫn gặp khó ở các khâu đòi hỏi công nghệ cao hoặc linh kiện phụ trợ đặc thù. Chia sẻ tại sự kiện, ông Quốc Anh, Giám đốc kinh doanh Công ty Bạch Đằng, đơn vị chuyên sản xuất và phân phối thiết bị, phụ kiện rèm chống cháy, cho biết hiện tại tỷ lệ nội địa hóa của doanh nghiệp đã đạt mức ấn tượng khoảng 90%. Đây là nỗ lực rất lớn của một doanh nghiệp Việt trong lĩnh vực cơ khí chính xác.

Tuy nhiên, hành trình chạm tay đến con số 100% vẫn còn rào cản. Nguyên nhân sâu xa nằm ở hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ trong nước: “Ở Việt Nam hiện nay, các doanh nghiệp về cơ điện,

phần mềm hay một số linh kiện phụ trợ vẫn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu về công nghệ và giải pháp”. Sự đứt gãy trong chuỗi cung ứng này khiến doanh nghiệp sản xuất thành phẩm buộc phải nhìn ra nước ngoài, dù rất muốn ưu tiên hàng nội địa.

Chính vì vậy, sự chuyển mình của VIIF 2025 khi tham gia Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam 2025 mang theo kỳ vọng to lớn của những doanh nghiệp như Bạch Đằng. Họ đến đây không chỉ để bán hàng, mà để tìm kiếm những mảnh ghép còn thiếu. “Khi nhu cầu trong nước tăng lên, sẽ có thêm nhiều doanh nghiệp Việt

tham gia sâu vào chuỗi cung ứng. Khi các ngành hỗ trợ cùng phát triển, tỷ lệ nội địa hóa có thể tiến gần đến 100%”, ông Quốc Anh nhấn mạnh.

VIIF trở thành cầu nối thực chiến, nơi Bạch Đằng có thể bắt tay với các đối tác cung cấp nguyên vật liệu, các đơn vị công nghệ ngay tại hiện trường. Đồng thời, trong bối cảnh các dự án hạ tầng trọng điểm như đường sắt cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành, Gia Bình... đang được triển khai rầm rộ, cơ hội để các sản phẩm nội địa hóa cao này thâm nhập vào các công trình quốc gia là rất lớn thông qua các kết nối B2B tại sự kiện.■

VIỆT NAM ĐẶT MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030 TRỞ THÀNH TRUNG TÂM SẢN XUẤT MÔI CỦA KHU VỰC, VỚI TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO DUY TRÌ 8-9%/NĂM. ĐỂ HIỆN THỰC HÓA ĐIỀU NÀY, NGÀNH CÔNG NGHIỆP CẦN MỘT “CÚ HÍCH” LỚN HƠN, ĐẶC BIỆT PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ. CÁC DOANH NGHIỆP CẦN LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ, LẤP ĐẦY NHỮNG KHOẢNG TRỐNG TRONG CHUỖI CUNG ỨNG ĐỂ GIA TĂNG TỶ LỆ NỘI ĐỊA HÓA VÀ SÒNG PHẪNG BƯỚC RA BIỂN LỚN.



Tuần lễ Công nghiệp và Công nghệ Việt Nam 2025 với quy mô lớn nhất từ trước đến nay đã ghi dấu ấn mới của VEC với 70.000 lượt khách tham

VEAM:

NÂNG SỨC CẠNH TRANH VƯỢN RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Các sản phẩm do VEAM sản xuất và chế tạo, được bày tại gian hàng triển lãm

Là một trong những doanh nghiệp cơ khí hàng đầu Việt Nam, Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) đang chứng minh vị thế tiên phong trong việc phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, góp phần nâng cao năng lực sản xuất quốc gia và thúc đẩy chuỗi cung ứng công nghiệp trong nước vượt ra thế giới.

■ HÀ ANH

Dấu ấn tại các hội chợ - mở rộng kết nối

Được thành lập năm 1990, VEAM hiện hoạt động dựa trên ba trụ cột: động cơ và máy nông nghiệp, công nghiệp ô tô, và công nghiệp hỗ trợ – trong đó, lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ trở thành bệ đỡ vững chắc cho doanh nghiệp trong hành trình phát triển bền vững.

Khi Việt Nam bắt đầu mở cửa đón nhận đầu tư nước ngoài, VEAM đã nhanh chóng nắm bắt xu thế nội địa hóa, xây dựng năng lực chế tạo linh kiện, phụ tùng đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Những cái tên như FUTU1, DISOCO, FOMEKO đã sớm trở thành đối tác tin cậy của các tập đoàn toàn cầu như Honda, Yamaha, Piaggio, Suzuki, SYM..., cung cấp hàng chục triệu linh kiện, chi tiết máy mỗi năm cho ngành xe máy và ô tô.

Lãnh đạo VEAM nhìn nhận, việc chủ động tham gia vào chuỗi cung ứng không chỉ giúp doanh nghiệp gia tăng giá trị sản xuất, mà còn khẳng định năng lực của cơ khí Việt Nam trên bản đồ công nghiệp thế giới. “Các sản phẩm của VEAM đã đạt tiêu chuẩn kỹ thuật cao, đủ sức cạnh tranh tại các thị trường khó tính như Nhật Bản, Mỹ, Italia. Đó là minh chứng cho bước tiến công nghệ của doanh nghiệp Việt”, lãnh đạo VEAM nhấn mạnh.

Tại Hội chợ triển lãm Công nghiệp hỗ trợ Hà Nội 2025 (FBC ASEAN 2025) diễn ra mới đây, gian hàng của VEAM thu hút đông đảo khách tham quan bởi những sản phẩm linh kiện, phụ tùng phục vụ ngành vận tải và cơ khí chính xác – kết tinh từ năng lực sản xuất của các đơn vị thành viên FOMEKO, FUTU1 và DISOCO.

Theo ông Nguyễn Hoàng Giang, Tổng giám đốc VEAM, phần lớn sản phẩm trung bày tại triển lãm là linh kiện cao cấp đã có mặt tại nhiều thị trường quốc tế, đồng thời cung ứng cho các hãng sản xuất thiết bị, phương tiện vận tải trong nước. “Sự hiện diện của VEAM tại các thị trường này chính là minh chứng cho khả năng hội nhập của công nghiệp hỗ trợ Việt Nam”, ông Giang khẳng định.

Không chỉ mang đến sản phẩm, VEAM còn giới thiệu giải pháp công nghệ, mô hình sản xuất thông minh, quy trình quản trị chất lượng – những yếu tố đang giúp doanh nghiệp tiến gần hơn tới tiêu chuẩn ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị). Sự kết hợp giữa công nghệ Đức, cơ khí chính xác và chuyển đổi số giúp VEAM tăng năng suất, tối ưu chi phí và đáp ứng yêu cầu của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Một trong những yếu tố tạo nên sức bật cho VEAM chính là mô hình hợp tác nội bộ và chuyên môn hóa sản xuất. Các đơn vị thành viên được giao vai trò riêng biệt, đảm nhận từng khâu trong chuỗi giá trị từ đúc, rèn, gia công đến lắp ráp hoàn thiện.

Nhờ đó, VEAM vừa tối ưu hóa nguồn lực, vừa đảm bảo chất lượng và thời gian giao hàng, những yếu tố then chốt trong sản xuất công nghiệp hiện đại. Đơn cử như DISOCO tại Thái Nguyên chuyên sản xuất linh kiện Đức và rèn cung cấp cho SVEAM ở phía Nam lắp ráp máy kéo, động cơ; mô hình này giúp tiết kiệm chi phí logistics và tăng hiệu quả sản xuất toàn hệ thống. Cùng với đó, VEAM đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ Đức tiên tiến, coi đây là “nền tảng của cơ khí hiện đại”. Sau gần 10 năm vận hành, Nhà máy

Đúc VEAM đã trở thành đối tác của nhiều doanh nghiệp Nhật Bản, Mỹ, Hàn Quốc với đơn hàng linh kiện công nghệ cao, giá trị xuất khẩu lớn.

Tư duy chiến lược theo hướng phát triển chuỗi giá trị bền vững

VEAM xác định, để phát triển công nghiệp hỗ trợ bền vững, doanh nghiệp phải hội nhập theo chuẩn quốc tế về quản lý chất lượng và sản xuất. Hiện nhiều đơn vị thành viên như FUTU1, DISOCO đã đạt chứng nhận IATF 16949:2016 – tiêu chuẩn cao nhất trong lĩnh vực linh kiện ô tô toàn cầu.

VEAM cũng đang hỗ trợ các đơn vị phía Nam như SVEAM và Đúc VEAM đạt chứng nhận này, hướng tới mục tiêu đưa sản phẩm phụ tùng, linh kiện Việt Nam trở thành mắt xích tin cậy trong chuỗi cung

ứng của các tập đoàn công nghiệp hàng đầu.

Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp linh kiện, VEAM còn tư duy chiến lược theo hướng phát triển chuỗi giá trị bền vững: Từ sản xuất đến xanh hóa và chuyển đổi số. Việc áp dụng công nghệ quản lý tiên tiến, sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng đang giúp doanh nghiệp tiến gần hơn tới mô hình “công nghiệp hỗ trợ xanh”, phù hợp xu thế toàn cầu.

Những kết quả ấy không chỉ mang lại giá trị kinh tế cho doanh nghiệp mà còn góp phần xây dựng nền tảng cho ngành cơ khí Việt Nam, giảm phụ thuộc nhập khẩu, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, và thúc đẩy sự hình thành hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ Việt Nam. ■

TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP VÀ CẠNH TRANH NGÀY CÀNG GAY GẮT, VEAM ĐANG TIẾP TỤC THEO ĐUỔI CHIẾN LƯỢC “MADE BY VIETNAM”- NƠI MỖI LINH KIỆN, PHỤ TÙNG, CHI TIẾT CƠ KHÍ ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM, NHƯNG ĐẠT CHUẨN TOÀN CẦU. TỪ GIAN HÀNG HỘI CHỢ TRONG NƯỚC ĐẾN NHỮNG ĐƠN HÀNG QUỐC TẾ, VEAM KHÔNG CHỈ ĐANG “BÁN SẢN PHẨM”, MÀ ĐANG “XUẤT KHẨU NĂNG LỰC VÀ UY TÍN CỦA CÔNG NGHIỆP VIỆT”. ĐÓ CHÍNH LÀ CON ĐƯỜNG MÀ MỘT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC ĐÃ VÀ ĐANG ĐI BỀN BỈ, CHUYÊN NGHIỆP VÌ MỘT NỀN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM VỮNG MẠNH, HỘI NHẬP VÀ XANH HÓA.



CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ HƯỞNG LỢI TỪ XU THẾ CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG

Cơ hội vươn lên chuỗi giá trị năng lượng đang mở ra cho Việt Nam, khi chuyển dịch năng lượng toàn cầu thúc đẩy nhu cầu phát triển công nghiệp hỗ trợ và làm chủ công nghệ trong nước.

■ NHỊ LAN



Màng năng lượng tái tạo có thể tạo ra thị trường hàng tỷ USD cho công nghiệp hỗ trợ Việt Nam trong 10 năm tới.

Công nghiệp hỗ trợ ngành năng lượng có thể tham gia vào chuỗi cung ứng

Chia sẻ tại tọa đàm “Mở hướng đi mới cho công nghiệp hỗ trợ ngành năng lượng” diễn ra mới đây, ông Chu Việt Cường - Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển công nghiệp, Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, hiện nay trong các dự án năng lượng, đặc biệt là điện gió, điện mặt trời, thủy điện và nhiệt điện, tỷ lệ nội địa hóa đã có chuyển biến rõ rệt, nhưng chưa đạt được kỳ vọng như Chính phủ mong muốn.

Nêu cụ thể, ông Cường chỉ ra, trong lĩnh vực điện gió, Việt Nam mới chỉ nội địa hóa được khoảng 25-30% giá trị thiết bị, chủ yếu ở các hạng mục như: Móng trụ, kết

cấu thép, cọc, tháp turbine và hệ thống đấu nối. Một số doanh nghiệp trong nước như CS Wind, TOMECO, Lilama, Thiết bị điện Đông Anh EEMC đã có khả năng sản xuất và cung cấp các thiết bị, linh kiện đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Trong năng lượng mặt trời, tỷ lệ nội địa hóa đạt khoảng 35-40%, tập trung vào sản xuất khung giá đỡ, dây dẫn, tủ điện, inverter và một phần module PV. Việt Nam hiện là nhà sản xuất pin năng lượng mặt trời đứng trong Top 10 thế giới, với sự tham gia của các doanh nghiệp như Boviet Solar, IREX Solar, Vina Solar... Tuy nhiên, chuỗi giá trị vật liệu bán dẫn, wafer, cell vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu.

Ông Chu Việt Cường nhìn nhận,

những kết quả trên là tín hiệu tích cực, nhưng cũng cho thấy tỷ lệ nội địa hóa của Việt Nam vẫn thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực, như Thái Lan (60-65%) hay Malaysia (55-60%) trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. “Nguyên nhân là do hạn chế về tài chính, công nghệ và trang thiết bị hiện đại. Đặc biệt, nguồn nhân lực chất lượng cao của ngành đang còn thiếu rất nhiều. Một hạn chế nữa là rào cản về kỹ thuật “cản” các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ ngành năng lượng có thể tham gia vào chuỗi cung ứng của toàn cầu”- ông Chu Việt Cường nêu cụ thể.

Trong khi đó, ở góc độ doanh nghiệp trực tiếp triển khai dự án thủy điện, ông Lê Văn An - Phó Chủ

tịch Hiệp hội Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Cơ điện Xây dựng - CTCP (Agrimeco), nhấn mạnh Agrimeco đã làm chủ thiết kế, thi công, lắp đặt nhiều thiết bị thủy điện chủ lực, tiết kiệm hàng nghìn tỷ đồng chi phí cho dự án.

Tại thời điểm này trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng toàn cầu, nhu cầu phát triển năng lượng sạch - năng lượng tái tạo, cùng lộ trình giảm dần các nguồn năng lượng hóa thạch đang đặt Việt Nam trước cơ hội lớn để bước lên nấc thang cao hơn trong tham gia chuỗi giá trị năng lượng. Theo đó, công nghiệp hỗ trợ trở thành cấu phần then chốt, quyết định khả năng làm chủ công nghệ, nâng tỷ lệ nội địa hóa, nâng giá trị gia tăng trong ngành năng lượng.

Ông Trần Kiên Dũng - Chuyên gia ILO, Giám đốc Công ty TNHH ProfM Việt Nam cho rằng, muốn phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành năng lượng cần có 3 trụ cột quyết định khả năng thành công của doanh nghiệp

công nghiệp hỗ trợ. *Thứ nhất* là năng lực quản trị – đòi hỏi doanh nghiệp phải có tầm nhìn chiến lược dài hạn, thiết lập hệ thống quản trị hiệu quả, cùng kế hoạch phát triển ngắn, trung và dài hạn để vận hành ổn định, đạt mục tiêu đề ra.

Thứ hai là năng lực công nghệ có khả năng tiếp cận, làm chủ và nâng hàm lượng công nghệ trong sản phẩm, qua đó gia tăng giá trị trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thứ ba là nguồn nhân lực yếu tố sống còn bảo đảm mọi hệ thống quản trị và công nghệ vận hành hiệu quả. Không có nhân lực chất lượng cao, sẽ không thể có doanh nghiệp mạnh.

"Theo đó, doanh nghiệp Việt Nam muốn bứt phá cần đầu tư đồng bộ vào ba trụ cột: Quản trị, công nghệ và con người để nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững"- ông Trần Kiên Dũng nhấn mạnh.

Về phía doanh nghiệp, cần tập trung nguồn lực vào sản phẩm có thị trường lớn, đầu tư nâng cấp

công nghệ, máy móc, quản trị và nhân lực. Doanh nghiệp phải tuân thủ chuẩn công nghiệp xanh, chứng chỉ ngành, xây dựng phòng thử nghiệm đạt chuẩn quốc tế và chủ động liên kết chuỗi cung ứng với các tập đoàn trong nước và FDI để từng bước tham gia sâu vào chuỗi giá trị năng lượng toàn cầu.

Đồng quan điểm, ông Chu Việt Cường nhấn mạnh, việc phát triển công nghiệp hỗ trợ ngành năng lượng không chỉ là yếu tố, yêu cầu tất yếu để đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia mà còn là bước đi chiến lược để khẳng định là Việt Nam có thể làm chủ chuỗi giá trị công nghiệp công nghệ mới và tiến tới là sẽ đạt mục tiêu NetZero năm 2050. "Với sự hỗ trợ của Nhà nước, sự thay đổi mạnh mẽ, chủ động từ doanh nghiệp và với nền tảng khoa học công nghệ từ các viện, trường nghiên cứu thì tôi tin rằng trong những năm tới Việt Nam sẽ vươn lên mạnh mẽ và tự tin hội nhập sâu với thế giới trong ngành năng lượng" - đại diện Cục Công nghiệp nói.■





ÔNG CHU VIỆT CƯỜNG, GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP (IDC), CỤC CÔNG NGHIỆP:

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT GIẢI PHÁP GÌ ĐỂ BỨT PHÁ?

■ THANH BÌNH

Trong những năm gần đây, ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) Việt đã có bước tiến rõ rệt, với nhiều gam màu tươi sáng hơn so với trước đây. Cả nước hiện có gần 7.000 doanh nghiệp CNHT, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực cơ khí, ô tô, điện điện tử, dệt may và công nghệ cao. Trong số này có gần 300 doanh nghiệp đã đủ năng lực tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn FDI lớn. Một số doanh nghiệp nội địa đã làm chủ được các quy trình sản xuất phức tạp, tạo ra các linh kiện có yêu cầu kỹ thuật cao như khuôn mẫu, chi tiết nhựa hay kim loại có độ chính xác lớn.

Dù vậy, tỉ lệ nội địa hóa của nhiều ngành vẫn thấp, mới đạt khoảng 30 - 40%, chưa đạt kỳ vọng 50 - 60% của Chính phủ. Năng lực cạnh tranh về giá còn hạn chế, trình độ khoa học công nghệ của nhiều doanh nghiệp vẫn ở mức trung bình, đặc biệt khả năng nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ mới của khối doanh nghiệp CNHT còn yếu. Trước thực tế này, Bộ Công Thương đã triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, cả về nguồn nhân lực lẫn công nghệ và mô hình quản trị.

Thứ nhất, Bộ xây dựng Chương trình phát triển CNHT triển khai từ 2016 đến nay. Chương trình đã hỗ trợ hàng trăm doanh nghiệp thông qua các dự án tư vấn cải tiến sản xuất, đào tạo nhân lực, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ sản xuất thử nghiệm và phát triển các sản phẩm mới. Đây là bước đệm quan trọng giúp doanh nghiệp tiếp cận phương pháp quản trị hiện đại, nâng cao hiệu quả vận hành.

Thứ hai, Bộ đã hình thành hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp, với nòng cốt là IDC. Từ mô hình này, Bộ đang nhân rộng thành các trung tâm vệ tinh tại địa phương. Các trung tâm đóng vai trò như

bà đỡ, giúp doanh nghiệp tiếp cận công nghệ, tư vấn kỹ thuật, kết nối cung cầu, tiêu chuẩn hóa quy trình và triển khai thử nghiệm sản phẩm.

Nhà nước đã đầu tư mạnh cho IDC và các trung tâm vệ tinh về trang thiết bị gia công cơ khí hiện đại như máy ba trục, năm trục, có độ chính xác cao, cùng nhiều thiết bị thử nghiệm tiên tiến. Doanh nghiệp có thể đến đây để sản xuất thử nghiệm và kiểm tra chất lượng, phân tích vật liệu, đo độ nhám cho đến thử nghiệm kéo nén nhằm đánh giá tiêu chuẩn quốc tế của sản phẩm.

Thứ ba, Bộ đẩy mạnh hợp tác với các tập đoàn FDI nhằm hỗ trợ doanh nghiệp trong nước từng bước tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu. Hàng năm, Bộ phối hợp với Toyota để hỗ trợ khoảng 5 doanh nghiệp CNHT tham gia vào chuỗi cung ứng của hãng. Từ năm 2016 - 2024, Bộ cũng hợp tác chặt chẽ với Samsung trong đào tạo, tư vấn cải tiến quy trình và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng chuyển đổi số, đặc biệt mô hình nhà máy thông minh. Nhờ đó, nhiều doanh nghiệp đã nâng cao rõ rệt năng lực kỹ thuật, từng bước đạt yêu cầu của Samsung.

Đến năm 2025, chương trình Smart Factory tiếp tục được mở rộng. Samsung và Bộ Công Thương đã phối hợp hỗ trợ 5 doanh nghiệp tham gia, trong đó nhựa An Lập từ vị trí nhà cung cấp cấp hai đã nâng lên thành nhà cung cấp cấp một. Nhựa Vân Long cũng trở thành nhà cung cấp cấp một của Samsung, còn Ama Holdings đã gia nhập chuỗi cung ứng với vị trí nhà cung cấp cấp hai.

Việc trở thành nhà cung cấp cấp một hay cấp hai của các tập đoàn toàn cầu đòi hỏi lộ trình dài hơi, thường từ 4 - 5 năm để đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật. Tuy vậy, với sự hỗ trợ của Bộ Công Thương cùng chiến lược đầu tư nghiêm túc của doanh nghiệp, cơ hội tham gia sâu vào chuỗi cung ứng các tập đoàn FDI ngày càng thực chất và rộng mở. ■



TS. VŨ VĂN KHOA, PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN NGHIÊN CỨU CƠ KHÍ:

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ NĂNG LƯỢNG ĐANG TĂNG TRƯỞNG

■ ĐÌNH TUẤN

Theo Nghị định 205/2025/NĐ-CP, công nghiệp hỗ trợ (CNHT) được xác định là lĩnh vực sản xuất nguyên liệu, vật liệu, linh kiện, phụ tùng... phục vụ việc lắp đặt thiết bị. Trong đề án phát triển công nghiệp - năng lượng của Bộ Công Thương, số liệu cho thấy hơn 2.000 doanh nghiệp đang tham gia CNHT cho ngành năng lượng, nhưng chỉ khoảng 300 doanh nghiệp đủ khả năng chen chân vào một phần chuỗi cung ứng toàn cầu. Con số này phản ánh thực tế quy mô nhỏ, năng lực yếu và chủ yếu đảm nhiệm các công đoạn có giá trị gia tăng thấp như kết cấu, lắp đặt, bảo trì, xây dựng. Những phân đoạn có hàm lượng kỹ thuật cao vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu.

Về tỷ lệ nội địa hóa, có thể phân tích theo từng ngành: *Một là* thủy điện và thủy điện tích năng. Từ cơ chế 797/400 (2003-2004), Việt Nam làm chủ cơ bản việc xây dựng nhà máy thủy điện, từ thiết kế, thi công đến chế tạo phần lớn thiết bị. Tuy nhiên, tuabin, máy phát, kích từ, hệ thống bơm công suất lớn vẫn phải mua từ nước ngoài nhưng đã chủ động lựa chọn thông số, công suất. Nhờ cơ chế này, Việt Nam triển khai hiệu quả khoảng 30 công trình trên 50 MW, tiêu biểu là Sơn La và Lai Châu. Thành công này tạo việc làm lớn cho các doanh nghiệp như LILAMA, MIE, VINAINCON, AGRIMECO, giúp giảm giá thành từ 3,8-4 USD/kg xuống còn 1,5-1,8 USD/kg, đồng thời hình thành năng lực nội địa hóa bền vững.

Hai là nhiệt điện than, theo Quyết định 1791 của Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam đã nội địa hóa đáng kể các hạng mục BOP, hệ thống lọc bụi tĩnh điện, cung cấp than, thải xỉ, nước tuần hoàn, ống khói... cùng phần thiết kế cơ sở. Tuy vậy, các thiết bị chính như lò hơi, tuabin, máy phát, hệ thống điều khiển vẫn do các tập đoàn quốc tế nắm giữ.

Ba là điện mặt trời, hiện nay, Việt Nam đã tự chủ phần lớn chuỗi sản xuất tấm pin, khung đỡ, phao nổi, neo, dây cáp. Inverter là hạng mục quan trọng duy nhất vẫn phải nhập khẩu. Dù vậy, ngành năng lượng tái tạo nói chung là phân khúc Việt Nam tiếp cận và bắt nhịp nhanh nhất.

Bốn là điện khí, ở các dự án như Ô Môn, LILAMA đã tham gia khoảng 43% khối lượng, chủ yếu ở phần kết cấu, xây lắp. Tuabin khí, tuabin hơi, hệ thống thu hồi nhiệt, hóa khí LNG vẫn phụ thuộc hoàn toàn vào nước ngoài; ngay cả thiết kế cơ sở của hệ thống cũng chưa làm chủ.

Năm là điện gió, năng lực trong nước mới dừng ở cột điện, kết cấu tháp, móng, một phần máy biến áp ngoài khơi. Các hạng mục cốt lõi như tuabin, cánh quạt, cáp ngầm, trạm biến áp ngoài khơi đều phải nhập. Bài toán ở đây không chỉ là công nghệ mà còn là quy mô thị trường, chính sách ổn định và năng lực thu hút các nhà sản xuất cấp 1 đặt nhà máy.

Sáu là điện hạt nhân, Việt Nam từng đào tạo lực lượng lớn kỹ sư cho dự án Ninh Thuận 1 và 2, học tập tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh... Khi chương trình tạm dừng, nguồn nhân lực phân tán; nay quá trình tập hợp lại đang được khởi động. Nếu Chính phủ kiên định và có lộ trình rõ ràng, điện hạt nhân sẽ tạo dung lượng thị trường rất lớn, kéo theo sự phát triển mạnh của CNHT công nghệ cao.

Tổng thể, dù số lượng doanh nghiệp CNHT năng lượng tăng nhanh, nhưng chất lượng và năng lực làm chủ công nghệ cốt lõi còn hạn chế. Các doanh nghiệp trong nước mới dừng ở lớp công việc giá trị thấp, chưa tiến sâu vào các phân đoạn mang hàm lượng công nghệ cao. Muốn thay đổi, Việt Nam cần thị trường đủ lớn, chính sách ổn định dài hạn, ưu đãi đầu tư có chọn lọc, cùng cách tiếp cận mới nhằm thu hút các nhà sản xuất lớn, đồng thời nâng năng lực thiết kế - chế tạo của doanh nghiệp nội địa. ■



ÔNG CAO VĂN HÙNG - GIÁM ĐỐC
PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ, CÔNG TY CP
CƠ KHÍ CHÍNH XÁC SMART VIỆT NAM

DOANH NGHIỆP CƠ KHÍ CHUẨN HÓA QUY TRÌNH ĐỂ NÂNG SỨC CẠNH TRANH

■ HOA QUỲNH

Smart Việt Nam thuộc nhóm doanh nghiệp trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất và bước vào thị trường với ba yếu tố cốt lõi: Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật khắt khe từ khách hàng; nâng cao giá trị doanh nghiệp và tạo sức cạnh tranh để thâm nhập sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Đây là ba nền tảng chiến lược giúp Smart Việt Nam khẳng định vị thế trong ngành cơ khí chính xác, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của công nghiệp phụ trợ Việt Nam.

Ngay từ khi định hướng bước vào lĩnh vực công nghiệp chế tạo và công nghiệp phụ trợ, Smart Việt Nam đã đặt mục tiêu trở thành doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực xuất khẩu các hạng mục công nghiệp phụ trợ. Không chỉ xuất phát từ nhu cầu phát triển của công ty mà còn nhằm tạo tiền đề để dẫn dắt, kéo theo nhiều doanh nghiệp Việt Nam khác cùng tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất toàn cầu, thu hút thêm các dự án về Việt Nam. Chính vì vậy, yếu tố “đầu tư chiều sâu” luôn được doanh nghiệp đặc biệt chú trọng, thể hiện rõ ở việc tập trung mạnh vào công nghệ và máy móc hiện đại.

Smart Việt Nam hiện sử dụng các thiết bị gia công kim loại tấm thuộc nhóm hiện đại nhất từ các thương hiệu lớn của Đức và Nhật Bản, giúp tăng độ chính xác và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Song song với đầu tư công nghệ, doanh nghiệp cũng coi trọng việc chuẩn hóa quy trình một cách toàn diện. Việc chuẩn hóa không chỉ dừng lại ở tài liệu kỹ thuật, bản vẽ hay quy trình gia công, mà còn gắn liền với quá trình số hóa và ứng dụng phần mềm đặc thù của ngành. Giải pháp này giúp dữ liệu được truyền tải chính xác tới từng bộ phận trong nhà máy, giảm thiểu tối đa sai sót trong chuyển

giao thông tin giữa các khâu – từ nghiên cứu sản phẩm đến sản xuất.

Thách thức thứ hai đến từ nhân sự. Dù Việt Nam có lực lượng lao động trẻ dồi dào, nhưng lại thiếu hụt nhân sự chất lượng cao trong lĩnh vực nghiên cứu – phát triển (R&D) và phát triển sản phẩm mới. Đây là yếu tố quan trọng để doanh nghiệp thoát khỏi vòng lặp “gia công giá rẻ”, hướng đến sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn. Khó khăn thứ ba là hàng rào kỹ thuật của các tập đoàn lớn. Theo đó, để tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn lớn như Tập đoàn Boeing, doanh nghiệp buộc phải đáp ứng những tiêu chuẩn, chứng chỉ đặc thù của ngành như AS 9100.

Từ những thách thức hiện nay, doanh nghiệp sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào đổi mới sáng tạo, tăng sức bật và sức cạnh tranh. Smart Việt Nam hiện định hướng tiếp cận sâu hơn các thị trường trọng điểm như Anh, Australia, Mỹ – những thị trường yêu cầu tiêu chuẩn cao nhưng cũng mở nhiều cơ hội nếu doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật. Mục tiêu của doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở việc cung cấp linh kiện, mà còn hướng tới cung cấp sản phẩm hoàn chỉnh 100%, tạo lợi thế riêng và rào cản cạnh tranh đối với doanh nghiệp nhỏ lẻ.

Bên cạnh đó, hướng ứng mục tiêu của Nhà nước về nâng cao năng lực khu vực kinh tế tư nhân và mục tiêu tăng trưởng doanh thu hai con số trong năm 2026, Smart Việt Nam tiếp tục chuẩn hóa quy trình sản xuất, phát huy văn hóa chất lượng và đảm bảo 100% sản phẩm đưa tới khách hàng đều đạt chuẩn và đáp ứng yêu cầu khắt khe. ■



ÔNG NGUYỄN VĂN - PHÓ CHỦ TỊCH HIỆP HỘI
DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TP. HÀ NỘI

HÀ NỘI PHẤN ĐẤU CÓ HƠN 1.000 DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

■ BẢO THOA

Những năm qua, Hà Nội triển khai nhiều chương trình hành động nhằm thực hiện mục tiêu đến năm 2025, tầm nhìn 2030, xây dựng lực lượng có khoảng 1.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Đến thời điểm hiện tại, mục tiêu này đã cơ bản đạt được, cho thấy sự quyết tâm của chính quyền thành phố cũng như nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp. Ngành công nghiệp hỗ trợ đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng khi vừa trở thành bệ đỡ cho công nghiệp chế biến, chế tạo, vừa là động lực giúp Hà Nội mở rộng hội nhập sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo đó, hiện Hà Nội hiện dẫn đầu cả nước về thu hút vốn đầu tư nước ngoài FDI; các doanh nghiệp có vốn ngoại đầu tư vào Hà Nội tiếp tục tăng. Với khoảng 1.000 doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, đã có khoảng 35% đạt tiêu chuẩn quốc tế và có chứng chỉ ISO trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Nổi bật hơn, hơn 300 doanh nghiệp đã xây dựng được hệ thống sản xuất đạt chuẩn quốc tế, đủ năng lực tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu của các tập đoàn FDI lớn.

Ngoài ra, với định hướng của thành phố là xây dựng Hà Nội trở thành một đô thị công nghiệp hiện đại, gắn với công nghệ cao, phát triển xanh và bền vững, chính quyền Thủ đô đã giao nhiệm vụ cho các tổ chức, hiệp hội chuyên ngành, trong đó có Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Hà Nội đồng hành cùng các chủ đầu tư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp để kết nối doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, với các doanh nghiệp FDI.

Hàng năm, các doanh nghiệp hội viên cũng như

nhiều doanh nghiệp công nghiệp tại Hà Nội và vùng phụ cận được tham dự các hội chợ, triển lãm quy mô lớn. Tại các sự kiện này, nhiều doanh nghiệp FDI, nhà đầu tư và tổ chức quốc tế đến từ các quốc gia có nền công nghiệp phát triển tham gia gian hàng, kết nối trực tiếp với doanh nghiệp trong nước. Nhiều diễn đàn B2B được tổ chức để doanh nghiệp hai bên trao đổi, xúc tiến hợp tác, ký kết hợp đồng và chia sẻ các yêu cầu công nghệ. Các chương trình khảo sát, làm việc trực tiếp tại nhà máy, cơ sở sản xuất của doanh nghiệp cũng được duy trì.

Trong hơn 10 năm qua, với vai trò là tổ chức hiệp hội, Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ Thành phố Hà Nội đã thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước. Hiệp hội đồng hành cùng Sở Công Thương trong nhiều chương trình hợp tác, đặc biệt là kết nối cung – cầu nhân lực giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo. Các trường như Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp (UNETI) của Bộ Công Thương hay Trường Cao đẳng Công nghệ cao Hà Nội đã trực tiếp phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng chương trình đào tạo phù hợp nhu cầu.

Song song đó, Hà Nội cũng triển khai các chương trình hợp tác với những tập đoàn lớn như ABE (Pháp), Hiệp hội các nhà sản xuất hàng không vũ trụ và tàu biển Shinkansen của vùng Kobe (Nhật Bản), cùng các doanh nghiệp lớn như Công ty Onaga. Thông qua Tập đoàn N&G và sự phối hợp của Hiệp hội, nhiều doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đã được kết nối để tham gia chuỗi giá trị sản xuất cho lĩnh vực hàng không của Boeing và Airbus. Đây là những mô hình rất cụ thể và thực chất, thể hiện rõ nỗ lực của chính quyền Hà Nội và Hiệp hội Công nghiệp hỗ trợ trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp. ■

Nhờ những cơ chế, chính sách rộng mở, ngành công nghiệp hỗ trợ tỉnh Phú Thọ thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực.

■ PHONG LÂM



Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ Trần Duy Đông

Ảnh: Đình Vũ

PHÚ THỌ

ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

Nhiều điểm sáng

Theo báo cáo số 223/BC-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ, năm 2025, kinh tế Phú Thọ duy trì đà tăng trưởng tích cực, ước tính cả năm tăng 10,3% so với 2024. Báo cáo khẳng định khu vực công nghiệp vẫn giữ vai trò đầu tàu trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh, ước tính tăng 26,8%.

Riêng về công nghiệp hỗ trợ, theo Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ, tỉnh hiện có 250 cơ sở, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Các nhóm ngành chủ yếu về dệt may; da giày; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; cơ khí, cơ khí chế tạo; sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt máy móc, thiết bị và phương tiện

vận tải; hóa chất – phân bón; thiết bị điện – điện tử; chế biến gỗ – giấy; chế biến thực phẩm – đồ uống; chế biến nông sản...

Trong những năm gần đây, ngành này đã nhận được sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài. Điển hình là việc tỉnh có 79 dự án đầu tư từ Nhật Bản với tổng vốn đăng ký khoảng 2,1 tỷ USD, tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế tạo linh kiện, thiết bị điện tử, ô tô - xe máy.

Nhiều thương hiệu lớn như Toyota, Honda, Sumitomo, Hitachi Astemo, TOTO... đã góp phần hình thành chuỗi cung ứng công nghiệp quy mô vùng, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong thu hút đầu tư nước ngoài.

Theo ông Trần Quang Tuấn, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ, các kết quả tăng trưởng tích cực của ngành công nghiệp Phú Thọ nói chung và công nghiệp hỗ trợ của tỉnh nói riêng là minh chứng rõ ràng cho sự nỗ lực điều hành, linh hoạt và quyết liệt của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, thu hút doanh nghiệp và hỗ trợ sản xuất.

Cụ thể, tỉnh đã đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, tăng cường xúc tiến thương mại, khuyến công, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp ổn định sản xuất, mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp

đổi mới sáng tạo được triển khai hiệu quả, giúp cộng đồng doanh nghiệp an tâm đầu tư lâu dài.

"Nhờ những giải pháp quyết liệt và đồng bộ, công nghiệp Phú Thọ không chỉ tăng về quy mô, mà còn chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng hiện đại, giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững", ông Trần Quang Tuấn cho hay.

Tiếp tục phấn đấu tăng tỷ trọng công nghiệp hỗ trợ

Theo nhận định của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ, bên cạnh kết quả nổi bật, ngành công nghiệp tỉnh Phú Thọ nói chung và công nghiệp hỗ trợ của tỉnh nói riêng vẫn đứng trước không ít thách thức như áp lực cạnh tranh quốc tế, yêu cầu về tiêu chuẩn xanh, chuyển đổi số và phát triển nhân lực chất lượng cao.

Tại Hội nghị nghe Ban Quản lý các Khu công nghiệp báo cáo tình hình thu hút đầu tư, triển khai các dự án hạ tầng và đầu tư thứ cấp trong các khu công nghiệp diễn ra hôm 24/10, ông Trần Duy Đông, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ khẳng định, công nghiệp (trong đó có công nghiệp hỗ trợ) là trụ cột tăng trưởng quan trọng của Phú Thọ. Chính vì vậy các cấp, ngành cần tiếp tục vào cuộc quyết liệt hơn nữa trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

"Tỉnh xác định xúc tiến đầu tư tại chỗ là giải pháp trọng tâm. Ngoài việc thu hút dự án mới, các sở, ngành cần chủ động hỗ trợ doanh nghiệp đang hoạt động mở rộng sản xuất, nhất là các lĩnh vực điện tử, cơ khí chính xác, năng lượng tái tạo và công nghiệp hỗ trợ", ông Trần Duy Đông cho hay.

Để tiếp tục duy trì và bứt phá trong phát triển công nghiệp hỗ trợ, tỉnh Phú Thọ cũng xác định một số định hướng trọng tâm trong thời gian tới như đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng môi trường đầu tư minh bạch, hấp dẫn; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

Bên cạnh đó, ưu tiên thu hút các dự án có quy mô, công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng, thân thiện

với môi trường, tăng tỷ trọng công nghiệp công nghiệp hỗ trợ.

Đồng thời, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn đào tạo với nhu cầu của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường trong và ngoài nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và tính bền vững của tăng trưởng.■

THEO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ ĐẾN NĂM 2025, TỈNH TẬP TRUNG ƯU TIÊN PHÁT TRIỂN 6 LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ BAO GỒM: SẢN XUẤT SẢN PHẨM CƠ KHÍ CHÍNH XÁC, KHUÔN MẪU, PHỤ TÙNG, LINH KIỆN MÁY MÓC THIẾT BỊ; NGÀNH ĐIỆN TỬ - TIN HỌC - VIỄN THÔNG; SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ CAO VÀ VẬT LIỆU MỚI; SẢN XUẤT BAO BÌ, ĐÓNG GÓI; DỆT MAY, DA-GIÀY; SẢN XUẤT SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ PHỤC VỤ DU LỊCH, DỊCH VỤ, NỘI THẤT VÀ ĐỒ GIA DỤNG.

CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC THỰC HIỆN NHẪM TỪNG BƯỚC NÂNG CAO TỈ LỆ NỘI ĐỊA HÓA ĐÁP ỨNG NHU CẦU CHO SẢN XUẤT, GÓP PHẦN THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH PHÚ THỌ NHANH, TOÀN DIỆN VÀ BỀN VỮNG.



Dây chuyền sản xuất của Công ty cổ phần may Pearl Việt Nam tại Phú Thọ

Ảnh: HT

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ: GỢI MỞ TỪ CÁC QUỐC GIA THÀNH CÔNG Ở CHÂU Á

Kinh nghiệm của Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Thái Lan cho thấy công nghiệp hỗ trợ (CNHT) chỉ cất cánh khi có chiến lược dài hạn, liên kết mạnh và nội lực công nghệ vững.

■ THANH BÌNH

Thúc đẩy nội lực công nghệ

Trung Quốc được xem là quốc gia tận dụng rất hiệu quả dòng vốn FDI để phát triển khoa học công nghệ và nâng tầm các ngành công nghiệp nội địa. Từ năm 1963, hiện đại hoá công nghệ đã được đưa vào nhóm mục tiêu trọng tâm của “Bốn hiện đại hoá”. Đến Hội nghị Trung ương 3 khóa XI năm 1978, Trung Quốc tiếp tục khẳng định việc tiếp thu công nghệ và máy móc tiên tiến là động lực quan trọng cho tăng trưởng. Suốt các kế hoạch phát triển 5 năm, mục tiêu nâng cao năng lực công nghệ luôn được duy trì nhất quán.

Trong nhiều năm, Trung Quốc áp dụng cơ chế liên doanh bắt buộc, đặc biệt trong ngành ô tô, nhằm buộc doanh nghiệp FDI chuyển giao công nghệ và tạo cơ hội để doanh nghiệp nội địa học hỏi, tham gia sâu hơn vào chuỗi sản xuất của các tập đoàn lớn. Tuy nhiên, chính sách này gặp nhiều chỉ trích quốc tế. Từ năm 2019, Luật Đầu tư nước ngoài mới được ban hành, quy định hợp tác phải dựa trên tự nguyện, thương lượng bình đẳng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của nhà đầu tư và nghiêm cấm ép buộc chuyển giao công nghệ.



Muốn vươn lên chuỗi giá trị cao, Việt Nam phải dám chuyển đổi mạnh mẽ như các quốc gia châu Á

Nhật Bản là quốc gia đặt nền móng phát triển CNHT rất sớm. Từ năm 1949, nước này đã ban hành Luật về hợp tác với doanh nghiệp để bảo vệ nhà thầu phụ và tạo điều kiện tiếp cận vốn. Những năm 1950, Luật Phòng chống trì hoãn thanh toán được ban hành để ngăn tình trạng chiếm dụng vốn của các tập đoàn lớn. Đến những năm 1970, Luật Xúc tiến doanh nghiệp cung ứng nhỏ và vừa tiếp tục hỗ trợ các nhà cung ứng nâng cao năng lực. Nhật Bản cũng thành lập JASME để bảo lãnh tín dụng và cho vay lãi suất thấp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Năm 2021, Nhật Bản ban hành kế hoạch hành động tăng cường nền tảng công nghiệp và công nghệ cho an ninh kinh tế, được sửa đổi năm 2024 và 2025, tập trung tận dụng dịch chuyển chuỗi cung ứng, đẩy mạnh số hóa, AI, robot, đổi mới công nghệ và nâng năng lực phân tích kinh tế quốc tế. Nhờ hệ sinh thái công nghiệp bền chặt này, doanh nghiệp nhỏ và vừa của Nhật Bản trở thành trụ cột cung ứng cho các tập đoàn lớn.

Hàn Quốc lựa chọn phát triển một số tập đoàn lớn làm động lực tăng trưởng từ những năm 1960,

đồng thời buộc các Chaebol phải chuyển các khâu sản xuất linh kiện sang doanh nghiệp nhỏ, tạo lan tỏa và thúc đẩy CNHT. Năm 1975, Luật Xúc tiến thầu phụ được ban hành, yêu cầu doanh nghiệp lớn mua linh kiện từ doanh nghiệp nhỏ trong danh mục quy định. Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ làm thầu phụ tăng mạnh từ dưới 20% lên 70% vào năm 1990.

Từ năm 2005, Hàn Quốc triển khai Chiến lược phát triển nguyên liệu và linh phụ kiện, chỉ định Samsung và LG là doanh nghiệp hạt nhân, yêu cầu các doanh nghiệp này ưu tiên mua linh kiện nội địa để thay thế nhập khẩu. Chính phủ cũng hỗ trợ mạnh mẽ doanh nghiệp nhỏ về tài chính, khởi nghiệp và đổi mới công nghệ.

Thái Lan là quốc gia Đông Nam Á phát triển CNHT bài bản nhờ thu hút doanh nghiệp Nhật Bản và Mỹ. Năm 1992, nước này thành lập Đơn vị xúc tiến liên kết công nghiệp để thu thập dữ liệu nhà cung ứng, kết nối cung cầu, tổ chức hội chợ, tư vấn kỹ thuật và đào tạo. Năm 1996, Thái Lan thành lập Ban phát triển CNHT để hỗ trợ đào tạo nhân lực, tư vấn công nghệ và thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ, nhà khởi nghiệp và các cơ quan hỗ trợ. Hai chính sách then chốt là Quy hoạch tổng thể CNHT 1995 và Quy hoạch tổng thể ngành ô tô 2007 đến 2011, tập trung phát triển linh kiện ô tô, điện tử, xây dựng chương trình phát triển nhà cung cấp và phát triển chuỗi cung ứng.

Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

Theo TS. Cấn Văn Lực và nhóm nghiên cứu BIDV, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu ấn tượng trong phát triển kinh tế - xã hội

trong gần 40 năm đổi mới, trên nền tảng mô hình sản xuất gia công - xuất khẩu, trong đó khối doanh nghiệp đầu tư nước ngoài vẫn chiếm vai trò chủ đạo, đặc biệt trong các ngành sản xuất chiến lược (điện tử, điện máy, cơ khí chế tạo, dệt may - da giày...), tận dụng thế mạnh về vị trí địa lý thuận lợi, cơ cấu lao động trẻ và chi phí ở mức trung bình - thấp, cùng nền chính trị ổn định, chính sách ngày càng thông thoáng, thuận lợi, nhất là quyết tâm cải cách hiện tại.

Tuy nhiên, trước bối cảnh rủi ro ngày càng gia tăng, rủi ro an ninh phi truyền thống và thách thức từ chiến tranh thương mại - công nghệ, mô hình tăng trưởng đó đã trở nên lỗi thời, thiếu bền vững khi phần lớn giá trị xuất khẩu và giá trị gia tăng của nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào khối doanh nghiệp FDI, trong khi khu vực kinh tế trong nước còn chậm phát triển, giá trị gia tăng thấp, sự tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu hạn chế, chủ yếu là do năng lực sản xuất nội tại, trong đó các ngành công nghiệp chiến lược, công nghiệp phụ trợ chưa đủ mạnh.

Qua nghiên cứu các kinh nghiệm của Trung Quốc, Nhật Bản,

Hàn Quốc, Thái Lan, nhóm nghiên cứu khái quát một số bài học kinh nghiệm từ quốc tế là: Chính sách công nghiệp tổng thể với định hướng đúng và triển khai hiệu quả, phù hợp bối cảnh kinh tế đất nước là rất quan trọng. Có chính sách hỗ trợ về tài chính như ưu đãi thuế, phí, các gói vay ưu đãi... cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước (trong đó có doanh nghiệp CNHT) liên kết, hợp tác và từng bước cung cấp sản phẩm cho doanh nghiệp FDI, tận dụng thời cơ để làm chủ một số công nghệ cốt lõi.

Cũng như có chính sách thúc đẩy sự liên kết, hợp tác giữa các tập đoàn lớn trong nước và doanh nghiệp vừa và nhỏ (như tại Hàn Quốc, Samsung được yêu cầu mua linh kiện từ nhà cung cấp trong nước). Có hệ thống pháp lý, hành chính thông thoáng, hỗ trợ cho hoạt động của doanh nghiệp, xây dựng các trung tâm ươm mầm doanh nghiệp, hỗ trợ tư vấn khởi nghiệp. Đồng thời, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nghiên cứu công nghệ mới, đẩy nhanh quá trình thương mại hoá các thành tựu khoa học công nghệ. ■



Kinh nghiệm châu Á cho thấy liên kết, công nghệ và chính sách đúng là chìa khóa bứt phá

Không gian xúc tiến thương mại chuyên sâu

Được tổ chức thường niên tại TP. Hồ Chí Minh, triển lãm năm nay quy tụ hơn 800 doanh nghiệp đến từ hơn 15 quốc gia và vùng lãnh thổ, mang đến 1.050 gian hàng, trưng bày ba nhóm sản phẩm chính gồm máy móc – thiết bị công nghiệp, giải pháp công nghệ – tự động hóa và lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Quy mô này phản ánh sự quan tâm đặc biệt của cộng đồng doanh nghiệp quốc tế đối với thị trường Việt Nam, đồng thời cho thấy nỗ lực mạnh mẽ của các doanh nghiệp trong nước trong việc mở rộng hợp tác, nâng cấp công nghệ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Các hoạt động giao thương tại triển lãm cũng được tổ chức liên tục, tập trung vào đối thoại trực tiếp giữa doanh nghiệp sản xuất trong nước với các đối tác nhập khẩu, nhà phân phối, chuỗi cung ứng quốc tế. Nhiều phiên kết nối B2B được triển khai theo từng nhóm ngành hàng, giúp rút ngắn khoảng cách giữa doanh nghiệp Việt Nam và thị trường quốc tế. Không ít doanh nghiệp trong lĩnh vực cơ khí, công nghiệp hỗ trợ, chế tạo thiết bị đã tiếp cận thành công các đối tác đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đức và Ấn Độ đây vốn là những thị trường có tiêu chuẩn kỹ thuật cao nhưng cũng đầy tiềm năng về nhu cầu hợp tác dài hạn.

Một trong những điểm nổi bật của Vinamac Expo 2025 là loạt hoạt động xúc tiến thương mại chuyên ngành, nơi các chuyên gia, hiệp hội ngành hàng và đơn vị tư vấn thị trường chia sẻ xu hướng công nghệ, tiêu chuẩn chất lượng và yêu cầu thị trường mới. Đây là những thông tin mà doanh nghiệp công nghiệp trong nước rất cần để xây dựng chiến lược sản xuất và kế hoạch đầu

VINAMAC EXPO 2025: KẾT NỐI GIAO THƯƠNG, MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

■ BẢO THOA

Triển lãm Quốc tế về máy móc, thiết bị, công nghệ và sản phẩm công nghiệp (Vinamac Expo 2025) tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những sự kiện có sức lan tỏa lớn nhất trong ngành công nghiệp Việt Nam.



tư phù hợp với bối cảnh toàn cầu, đặc biệt trong giai đoạn chuyển dịch mạnh mẽ sang các mô hình sản xuất xanh, kinh tế tuần hoàn và số hóa.

Thúc đẩy chuyển đổi công nghệ và mở rộng thị trường

Vinamac Expo 2025, với quy mô lớn và hệ sinh thái giao thương đa dạng, đang chứng minh vai trò ngày càng rõ nét trong việc tạo dựng môi trường thuận lợi để doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội mới, nâng cao năng lực sản xuất và kết nối thị trường. Trong bối cảnh Việt Nam đặt mục tiêu trở thành trung tâm công nghiệp của khu vực, triển lãm tiếp tục là một nền tảng xúc tiến chuyên sâu, thúc đẩy đổi mới công nghệ và

gia tăng sức cạnh tranh cho doanh nghiệp trong nước.

Theo ông Lê Hoàng Tài – Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương), nhấn mạnh, Cục Xúc tiến thương mại sẽ tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp thông qua nhiều chương trình hỗ trợ xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, nhằm giúp doanh nghiệp tiếp cận thị trường tiềm năng, mở rộng quan hệ hợp tác và tận dụng các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Sự kết hợp giữa nỗ lực của cơ quan quản lý và sự chủ động của doanh nghiệp được kỳ vọng sẽ tạo ra bước chuyển mạnh mẽ cho ngành công nghiệp chế biến – chế tạo, lĩnh vực được coi là động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế.

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KHẮT KHE CỦA CÁC TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ LỚN

Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và cạnh tranh toàn cầu ngày càng quyết liệt, công nghiệp hỗ trợ (CNHT) được xem là “nền móng” để Việt Nam nâng tầm trong chuỗi giá trị quốc tế.

Bước tiến doanh nghiệp CNHT

Theo ông Nguyễn Hoàng – Phó Chủ tịch Hiệp hội CNHT Việt Nam (VASI), Chủ tịch HĐQT Tập đoàn N&G nếu không có một ngành CNHT phát triển đủ mạnh, Việt Nam khó có thể tham gia sâu và bền vững vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Tuy nhiên, CNHT lại là lĩnh vực vốn đối mặt nhiều thách thức về nguồn lực tài chính, công nghệ và thị trường.

Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp trong nước đã đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe nhất của các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, cả về chất lượng lẫn tiến độ giao hàng, qua đó vươn ra thị trường quốc tế. Có DN đã tham gia sản xuất linh kiện hàng không vũ trụ với đối tác Nhật Bản, xuất khẩu trực tiếp sang Mỹ và châu Âu – những thị trường có yêu cầu cực kỳ nghiêm ngặt. “Điều này, chỉ có được khi doanh nghiệp dám đầu tư mạnh vào dây chuyền hiện đại, công nghệ tiên tiến và đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ sư, công nhân lành nghề” – ông Nguyễn Hoàng nói.

Tuy nhiên, dù có bước phát triển vượt bậc, nhưng Phó Chủ tịch VASI cũng thẳng thắn nhìn nhận rằng số lượng doanh nghiệp đạt chuẩn quốc tế vẫn còn khiêm tốn so với nhu cầu phát triển. Đây là thách thức lớn, đòi hỏi chính sách hỗ trợ phải mạnh mẽ, nhất quán và bao quát hơn.

“Bộ tứ chiến lược” với Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả; Nghị quyết 66-NQ/TW về xây dựng và thực thi pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi; cùng Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, theo các chuyên gia là những định hướng chiến lược mang tính nền tảng, đóng vai trò “kim chỉ nam” cho nền kinh tế, đồng thời tạo trực phát triển cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, trong đó có doanh nghiệp CNHT và công nghệ cao.



Tháo điểm nghẽn về vốn

Không chỉ có các nghị quyết chiến lược, Chính phủ còn ban hành Nghị định số 205/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 111/2015/NĐ-CP về phát triển CNHT. Nghị định mới giúp tăng cường chính sách hỗ trợ doanh nghiệp CNHT qua việc mở rộng đối tượng thụ hưởng, đơn giản hóa thủ tục, bổ sung ưu đãi thuế, khuyến khích chuyển giao công nghệ và thúc đẩy đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Ngoài ra, nhiều ý kiến chuyên gia trong ngành cũng chỉ ra, một điểm nghẽn lớn khác chính là vốn cho doanh nghiệp CNHT và công nghệ cao. Chi phí vốn đội lên khiến giá thành sản phẩm kém cạnh tranh, dù chất lượng không hề thua kém. Theo đó, Chính phủ và hệ thống ngân hàng được kiến nghị cần thiết kế một cơ chế tín dụng ưu đãi riêng cho CNHT, cùng với việc hình thành các quỹ phát triển dài hạn để hỗ trợ DN đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị và nâng cấp nhà xưởng.

Bên cạnh đó, liên kết cũng được chỉ rõ là có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của doanh nghiệp ngành CNHT. Ông Nguyễn Hoàng nhấn mạnh, đây là “yếu tố sống còn”, bởi một doanh nghiệp riêng lẻ – nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa – khó có thể đáp ứng đầy đủ yêu cầu khắt khe của các tập đoàn đa quốc gia. Nhưng khi các doanh nghiệp cùng liên kết trong một khu công nghiệp hoặc tổ hợp CNHT, họ có thể chia sẻ chi phí hạ tầng, khai thác hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao và cùng thực hiện các đơn hàng lớn.

Bảo Thoa

Thúc đẩy hợp tác và đầu tư vào công nghiệp hỗ trợ

Hội thảo “Xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ” đã thu hút sự tham dự của cơ quan quản lý, chuyên gia và nhiều doanh nghiệp trong nước cùng các tập đoàn nước ngoài. Sự kiện tập trung thúc đẩy dòng vốn đầu tư vào linh kiện, phụ tùng, vật liệu và các nhóm thiết bị phục vụ sản xuất, đồng thời tạo không gian để doanh nghiệp Việt kết nối giao thương với các đối tác trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các phiên trao đổi xoay quanh nhu cầu mở rộng chuỗi cung ứng trước yêu cầu ngày càng cao về chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật. Đại diện nhiều doanh



Kết nối chuỗi cung ứng 2025

Triển lãm kèm diễn đàn chuyên về công nghiệp hỗ trợ và kết nối chuỗi cung ứng 2025 quy tụ đông đảo doanh nghiệp sản xuất, nhà mua hàng quốc tế và các tổ chức tư vấn công nghiệp. Sự kiện hướng đến mục tiêu thúc đẩy hợp tác đầu tư vào linh kiện, phụ tùng, khuôn mẫu, điện tử và vật liệu, đồng thời mở rộng mạng lưới giao thương cho doanh nghiệp Việt trong bối cảnh nhu cầu nội địa hóa ngày càng tăng.

Tại khu triển lãm, nhiều doanh nghiệp trong nước giới thiệu sản phẩm, công nghệ và các giải pháp nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu của các tập đoàn toàn cầu. Các phiên trao đổi tập trung vào xu hướng chuyển dịch sản xuất, khả năng tham gia chuỗi cung ứng và tiêu chí đánh giá nhà cung ứng của doanh nghiệp FDI.

Nhiều nhà mua hàng quốc tế bày tỏ mong muốn tìm đối tác có năng lực công nghệ, khả năng đảm bảo tiến độ và mức độ ổn định của đơn hàng. Sự kiện cũng ghi nhận các đề xuất liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ về tín dụng, đào tạo nhân lực và phát triển cụm liên kết ngành.



ng nghiệp FDI cho biết họ đang tìm kiếm nhà cung ứng trong nước có khả năng đáp ứng đơn hàng linh kiện chính xác, phụ tùng cơ khí, khuôn mẫu, điện tử và vật liệu mới.

Doanh nghiệp Việt có dịp giới thiệu năng lực công nghệ, kinh nghiệm sản xuất và giải pháp số hóa quy trình nhằm nâng cao khả năng tham gia chuỗi giá trị. Sự kiện cũng ghi nhận nhiều kiến nghị về hoàn thiện ưu đãi đầu tư, hỗ trợ tín dụng và đào tạo nhân lực kỹ thuật.

TP. Hồ Chí Minh phát triển chuỗi cung ứng công nghiệp



TP. Hồ Chí Minh đang đẩy mạnh phát triển chuỗi cung ứng ngành công nghiệp hỗ trợ thông qua hoạt động kết nối doanh nghiệp cung - cầu giữa các nhà sản xuất nội địa và tập đoàn đầu tư nước ngoài. Sự kiện gần đây đã thu hút khoảng 20 công ty FDI và 100 doanh nghiệp trong nước tham gia kết nối trực tiếp, tạo hơn 300 cuộc gặp gỡ 1-1 dựa trên nhu cầu thực tế.

Tại khu kết nối, doanh nghiệp Việt Nam giới thiệu năng lực sản xuất, công nghệ và chuyển đổi số nhằm đáp ứng tiêu chuẩn toàn cầu; trong khi đó, các nhà đầu tư quốc tế tìm kiếm đối tác có khả năng cung ứng phụ tùng cơ khí, điện - điện tử, khuôn mẫu và linh kiện chính xác.

Sự kiện cũng ghi nhận một loạt đề xuất hoàn thiện cơ chế hỗ trợ như ưu đãi đầu tư, tín dụng và đào tạo nhân lực kỹ thuật chuyên sâu. Ban tổ chức cam kết theo dõi tiến độ từng doanh nghiệp để nâng cao năng lực nội địa và hình thành hệ sinh thái công nghiệp hỗ trợ bền vững cho thành phố.

Cơ hội mới cho start-up công nghiệp hỗ trợ

TikTok Việt Nam hợp tác với Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp Thanh niên SYS Vietnam nhằm nâng cao năng lực kinh doanh số và mở rộng kết nối thị trường cho doanh nghiệp trẻ. Chương trình huấn luyện hỗ trợ start-up trong lĩnh vực sản xuất và công nghiệp hỗ trợ thông qua đào tạo kỹ năng xây dựng nội dung, giới thiệu sản phẩm và quản trị kênh bán hàng trên nền tảng số.



Thông qua các khóa huấn luyện và hoạt động cố vấn, doanh nghiệp trẻ được hướng dẫn tiếp cận người tiêu dùng, nhà phân phối và đối tác công nghiệp, từ đó hình thành liên kết cung ứng mới. Nhiều mô hình khởi nghiệp có sản phẩm linh kiện, phụ kiện và dịch vụ hỗ trợ sản xuất được kết nối với hệ sinh thái nhà mua hàng trong và ngoài nước.

SYS Vietnam cho biết dữ liệu thị trường và mạng lưới doanh nghiệp đối tác sẽ được chia sẻ để giúp start up hoàn thiện sản phẩm và đáp ứng tiêu chuẩn của chuỗi cung ứng hiện đại. Đại diện TikTok Việt Nam nhấn mạnh mục tiêu xây dựng cầu nối giữa doanh nghiệp với tập đoàn, nhà bán lẻ, qua đó bổ sung nguồn cung ổn định cho công nghiệp hỗ trợ và thúc đẩy giao thương trong nền kinh tế số.

Hợp tác FPT - Airbus mở lối mở lối công nghiệp hỗ trợ Việt

Việc FPT và Airbus trở thành đối tác công nghệ chiến lược toàn cầu trong năm 2025 mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng hàng không và công nghiệp hỗ trợ. Thỏa thuận hợp tác tập trung vào phát triển giải pháp số, mô phỏng thiết kế, kiểm thử và tối ưu vận hành cho các dự án máy bay thế hệ mới, qua đó tăng cường khả năng kết nối giữa doanh nghiệp công nghệ Việt Nam và hệ sinh thái sản xuất toàn cầu của Airbus.

Theo FPT, sự hợp tác không chỉ dừng ở dịch vụ phần mềm mà còn mở rộng sang các mảng chuyển đổi số trong thiết kế, quản trị vòng đời sản phẩm và phân tích dữ liệu. Điều này giúp kỹ sư Việt Nam tiếp cận tiêu chuẩn quốc tế và có cơ hội tham gia trực tiếp vào từng hạng mục của chuỗi giá trị hàng không dân dụng. Nhiều doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước được kỳ vọng sẽ hưởng lợi khi FPT đóng vai trò cầu nối, giới thiệu năng lực và thúc đẩy các gói thầu phụ trợ.

Airbus đánh giá cao tiềm năng của nguồn nhân lực Việt Nam, đặc biệt ở mảng kỹ thuật, thuật toán và tối ưu hóa.



Đào tạo mở rộng nguồn nhân lực cho ngành bán dẫn

Samsung Việt Nam vừa tăng cường hợp tác với Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Sungkyunkwan của Hàn Quốc trong chương trình phát triển nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. Hoạt động này không chỉ hướng tới đào tạo chuyên sâu mà còn tạo nền tảng kết nối giữa doanh nghiệp công nghệ và hệ thống đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các chuỗi cung ứng toàn cầu đang mở rộng tại Việt Nam.

Theo đại diện Samsung, ngành bán dẫn và trí tuệ nhân tạo đang mở ra nhiều cơ hội hợp tác mới, đặc biệt khi Việt Nam được xem là điểm đến quan trọng trong chiến lược phát triển sản xuất của các tập đoàn hàng đầu.

Việc hợp tác với doanh nghiệp giúp các trường đại học tăng cơ hội nghiên cứu ứng dụng và mở rộng hợp tác quốc tế. Doanh nghiệp điện tử và công nghiệp hỗ trợ kỳ vọng chương trình tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất, liên kết cung ứng và chuyển giao công nghệ.

Doanh nghiệp chia sẻ mô hình quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế

Thaco Industries mở đầu năm 2025 bằng chuỗi hoạt động kết nối giao thương với nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm mở rộng hợp tác trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Các chương trình được tổ chức tại nhiều tỉnh thành, thu hút nhà mua hàng quốc tế, doanh nghiệp FDI và các đối tác trong chuỗi cung ứng đang tìm kiếm nguồn cung linh kiện chất lượng cao tại Việt Nam.

Doanh nghiệp cũng chia sẻ mô hình quản trị sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế cùng các giải pháp chuyển đổi số trong kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc, qua đó đáp ứng yêu cầu của các tập đoàn toàn cầu.

Chuỗi hoạt động cũng tạo cơ hội để doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước tiếp cận tiêu chuẩn kỹ thuật và tham gia vào mạng lưới cung ứng mà Thaco đang mở rộng.

Thanh Bình

